

SONG ĐIỆP LL12 VÀ VT001



(Tiểu thuyết phiêu lưu trinh thám gián điệp kỳ tình)

của

HUỲNH DUNG

Công Tác Ả Rập

Sóng/Canada – 1992

Chương Một

LL12 Lọt Vào Động «Tú Bà» ⁽¹⁾

Khách sạn Paradise là khách sạn 5 sao, sang trọng bậc nhất của thành phố sa mạc Al- Ain cận biên thù Arập Oman và Liên Bang ẢRập Emirates ⁽²⁾. Đó là một toà nhà lộng lẫy kiêu kỳ nằm giữa lòng sa mạc, tứ bề là biển cát mênh mông không thấy chân trời. Mỗi cơn gió thoảng qua từng lớp lớp cát bay bay di động... xem không khác gì trùng dương lẫn tăn gợn sóng!

Cái đẹp của sa mạc sau cơn gió lốc, vào buổi tà dương... quả không có cảnh nào sánh bằng! Cũng là lý do tại sao có những lâu đài xây giữa lòng sa mạc và khách sạn «Paradise» đón tiếp dồn dập khách du lịch tứ phương. Đặc biệt nơi hoa viên của khách sạn còn trồng cả kỳ hoa dị thảo và sân cỏ xanh mướt. Muốn được như vậy từng bụi cây khóm cỏ người ta phải đặt ống dẫn nước từ mấy ngàn cây số đưa về. Thật là một công trình của loài người trước những trở ngại của thiên nhiên!

Dĩ nhiên ngoài khu vực của khách sạn, du khách đến đây không thấy phố xá thị thành, không thấy dân cư, cây cỏ, núi rừng và muôn thú. Đó đây chỉ thấy đồi cát thoai thoải chập chùng, cát bay, sóng lượn theo gió... Một địa điểm du lịch khác thường, không giống bất cứ nơi

1 «Tú bà» là người đàn bà nổi tiếng trong truyện Kim Vân Kiều của văn hào Nguyễn Du. Bà là chủ lầu xanh (nhà điểm). Trong văn học VN sau này dùng danh tên «Tú bà» để ám chỉ người đàn bà làm chủ nhà mại dâm.

2 Arab Emirates là một trong số các quốc gia Ả Rập giàu có nằm ven vịnh Golfe, giáp giới với Ả Rập Oman và Saudi, bên kia bờ biển là Iran.

nào trên thế giới! Nhưng phải nói điểm khác thường đáng lưu ý hơn hết là du khách đến đây hầu như chỉ có hạng mày râu! Bóng hồng giai nhân không thấy xuất hiện trong tòa nhà này, hay nếu có thì người đó đã là một vị phu nhân, luôn luôn có đáng lang quân đi kè bên cạnh. Thói thường nơi nào có khách hào hoa rộn rịp, chính vì nơi đó có tụ họp giai nhân. Trái lại ở đây giai nhân vắng bóng, mà khách hào hoa vẫn rộn rịp! Quả là một điều quái lạ! Phải chăng vì khung cảnh thiên nhiên kỳ bí tuyệt vời? Hay vì khách sạn chiêu đãi du khách tận tình? Hoặc là nhà hàng đầy cao lương mỹ vị với nhiều món ăn nổi tiếng trên thế giới do những tay đầu bếp thượng thặng phục vụ? Hay bởi nguyên nhân nào khác?

Lúc ấy vào khoảng 7 giờ chiều ngày cuối năm. Giờ ấy, mùa này, mặt trời đã khuất bóng từ lâu. Màn đêm đã phủ bên ngoài một màu đen dày kịt, nhưng đèn đuốc bên trong khách sạn bấy giờ rực rỡ vô cùng. Từ các tầng lầu du khách lần lượt đổ xuống tầng dưới, vào đại sảnh của nhà hàng tìm chỗ ngồi, kêu gọi món ăn. Giàn nhạc cũng bắt đầu hoà khúc nhạc du dương êm dịu của Chopin... Thành linh có tiếng vỗ ngựa ì ầm dừng trước sân của khách sạn. Rồi một toán người xô cửa xông vào như một cơn bão cát! Họ ăn mặc toàn đen, y phục kỳ mã của dân miền sa mạc. Duy nhất một người trong bọn mặc y phục trắng, loại y phục của đàn ông Ả Rập, đầu chít khăn rằn có sọc đỏ, tuổi khoảng trên ba mươi, khí sắc thật oai phong.

Thực khách đều đưa mắt nhìn toán người mới tới. Người Bồi của nhà hàng bươn bả chạy ra đón người áo trắng một cách trịnh trọng và cung kính mời ông ta vào ngồi nơi cái bàn vinh dự đối diện với giàn nhạc. Nhóm người áo đen ngồi quây quần quanh cái bàn đó. Xem ra họ là tùy tùng theo hầu người áo trắng kia? Bỗng nhiên giàn nhạc đổi sang một điệu nhạc Trung Đông. Cùng lúc ấy những ngọn đèn rực rỡ trong gian phòng gần như tắt phụt, chỉ chừa lại chút ánh sáng mờ ảo. Rồi sau đó có tiếng lục lạc kêu leng keng, cùng với tiếng chân nhịp nhàng của đôi ba người bước theo điệu nhạc từ bên trong đi ra... Các ngọn đèn được bật sáng lên! Bấy giờ trước mặt mọi người hiện ra ba nàng vũ nữ trong lớp áo kim tuyến lóng lánh sắc sỡ. Mặt họ che mạng bằng the mỏng, chân tay mang đầy vòng vàng. Các nàng nhảy múa uốn éo điệu vũ cổ truyền Trung Đông, trông thật ngoạn mục! Điệu vũ chưa dứt, một cô trong bọn moi trong chiếc giỏ mây kéo ra một con rắn to lớn, nói đúng là một con trăn. Rồi trăn cũng theo điệu nhạc uốn éo quấn quít quanh người nàng vũ nữ... Cảnh tượng ấy tuy đẹp mắt, nhưng không kém rùng rợn! Tiếng vỗ tay của khán giả vang rền khắp đại sảnh của nhà hàng.

Người áo trắng tỏ vẻ vui thích vô cùng. Ông ta quăng một mớ tiền ban thưởng cho nàng vũ nữ. Và để đáp lại ưu ái của mọi người, mà cũng có lẽ để kiếm thêm tiền thưởng, cô vũ nữ ôm rắn đến liếm liếm bàn tay người áo trắng và những thực khách trong phòng ăn như để chào hỏi. Trong số thực khách có một anh chàng ngồi thu mình trong một góc phòng. Tự này giờ không ai lưu ý đến hắn, thấy cô vũ nữ và rắn sắp đến bàn hắn ngồi, hắn hoảng sợ vùng đứng dậy thét lên. Tiếng thét của hắn quá lớn, vừa lạnh lãnh, khiến cho cô vũ nữ sững sờ kinh ngạc. Thực khách trong nhà hàng cũng lạ lùng quay mặt về hướng ấy... Lúc đó mọi người mới lưu ý đến người khách khác lạ ấy và nhận ra hắn cũng mặc áo trắng, cũng đội khăn rằn có sọc đỏ, y phục hầu như không khác người áo trắng trong nhóm người mới đến. Chỉ có điều tên này là một chàng trẻ tuổi, vóc dáng thanh mảnh nhỏ thó, gương mặt anh tuấn xinh đẹp. Quả là một mỹ nam tử! Dĩ nhiên hiện diện nơi đó ngoài một vài vị phu nhân người da trắng, hầu hết là hạng mày râu Âu, Mỹ, Ả Rập... không ai nhác gan đến độ la hoảng như chàng Ả Rập kia! Hơn nữa ở xứ này, đã là thân nam tử tượng trưng cho phái hùng sa mạc, thì không ai vừa trông thấy rắn lại hãi kinh đến thế! Điều này khiến mọi người hiện diện nơi đó vô cùng ngạc nhiên, nhất là đoàn vũ công.

Người áo trắng đi với nhóm áo đen càng lạ lùng hơn hết về phản ứng của chàng thanh niên trẻ tuổi Ả Rập! Mày ông ta cau lại, tỏ vẻ hết sức khó chịu. Một tên trong bọn áo đen như đọc được tâm trạng của chủ, lẹ làng chạy vút tới chụp tay chàng «mỹ nam tử» kéo đi. Có lẽ hắn muốn bắt chàng nọ tới trước mặt người áo trắng chủ nhân của hắn, để dạy cho bài học. Nhưng chàng thanh niên dùng dằng chống đối mãnh liệt, rốt cuộc bị tên áo đen vác lên vai mang đi.

Du khách Âu Mỹ không hiểu có sự, lao xao nhón nháo hỏi những người Bồi, mới hay người áo trắng kia là con trai của Lãnh Chúa (Emir) vùng này. Chàng tuổi trẻ kia ăn mặc giống ông ta, chứng tỏ cùng lãnh thổ, cùng thuộc giòng quý phái, mà có thái độ hèn nhát làm mất uy danh của «Lãnh Chúa», có tội đối với Allah, đáng bị trừng phạt⁽³⁾! Vì sự lộn xộn xảy ra ban nhạc ngưng hòa tấu, các vũ nữ cũng ngưng điệu múa. Tất cả đèn

.....

(3) Allah tiếng Ả Rập có nghĩa là Trời, tức là Thượng Đế của Hồi giáo. Người sáng lập đạo Hồi là Mohamed. trong nhà hàng sành cũng được bật sáng rực lên. Hàng trăm con mắt hướng về một chỗ theo dõi mọi diễn tiến... Du khách Ả Rập có vẻ háo hức, muốn xem vị Thế tử con trai vị Lãnh Chúa trị tội chàng thanh niên ra sao? Còn du khách Âu Mỹ tỏ vẻ bất bình khó chịu về thái độ hà hiếp của tên áo đen. Nhưng họ không thể phản đối hay can thiệp vì luật lệ và phong tục xứ này.

Mặc dù chàng thanh niên giãy giụa chống trả, nhưng với sức lực lưỡng tên áo đen kèm chế chàng ta, vác chàng ta lên vai bước đi... Nhưng bước được hai bước, bỗng nhiên tên áo đen vụt khựng lại! Hình như hắn cảm thấy có điều gì kỳ lạ? Hắn lập tức đặt chàng trai xuống, đồng thời vung tay kéo cái khăn rằn trên đầu chàng ta xuống ra... Mọi người hiện diện nơi đó sững sốt kêu lên tiếng «ồ». Có người la «oái» như ngạc nhiên quá mức! Chỉ vì sau khi cái khăn rằn bị vớt đi, chàng «mỹ nam tử» biến thành cô gái vô cùng mỹ lệ. Mớ tóc quăn của cô dài óng ả và gọn sóng... Đẹp như biển cát sau cơn giông bão! Thật là bất ngờ! Và điều bất ngờ hơn hết là sau khi cô gái không còn bị tên áo đen kèm chế, cô vung tay tát lên mặt hắn một cái tát nên thân. Tên họ bưng mặt giận, nhưng không dám đánh trả, bẽn lẽn đi về chỗ ngồi. Du khách thờ phào, có người cười nho nhò...

Có lẽ chỉ có đàn ông hèn nhát mới bị trừng phạt, còn phụ nữ thì không, nên tên áo đen mới không có phản ứng? Vị «Thế Tử» áo trắng hình như bị giao động hơn hết khi chàng thanh niên biến thành mỹ nữ! Ông nhìn sững cô ta... Chừng thấy cô ta dùng dáng bước đi như muốn rời nơi đó, ông rí tai với tên áo đen ngồi bên cạnh. Tên đó chạy tới chặn lối đi của cô gái, nói bằng giọng cung kính, song gần như ra lệnh:

- Cô không thể đi! Chủ tôi mời cô đến hỏi chuyện.

Hình như bọn họ đã nhận ra cô gái không là dân bản xứ, nên câu nói của tên ấy bằng tiếng Anh. Cô gái còn đang tức giận, sắc giọng nói:

- Được lắm! Ta cũng muốn hỏi chuyện chủ ngươi đấy.

Sau câu nói cô ta tiến về phía người áo trắng đang ngồi, và lên tiếng hỏi từ xa:

- Ông có bọn thủ hạ mắt dạy, ông còn muốn nói gì với tôi? Xin lỗi chẳng?

Tên áo đen quát lên:

- Vô lễ! Trước mặt cô là thế tử Hassan, con trai của Lãnh Chúa xứ này. Cô phải...

Nhưng người áo trắng không để cho thuộc hạ nói tiếp, phất tay bảo im. Rồi quay sang cô gái, ông mỉm cười nhỏ nhẹ nói:

- Tôi rất tiếc về việc xảy ra lúc nãy. Tôi xin lỗi cô thay cho thuộc hạ của tôi.

Rồi không để cho cô gái nói thêm lời gì, ông ta bỗng đổi sắc mặt uy nghiêm, giọng nói hơi lạnh:

- Luật lệ xứ này cấm đàn bà con gái xuất hiện một mình chỗ có đàn ông. Cô là dân xứ nào mà cả gan đến đây? Cô không sợ hình phạt à?

- Luật lệ xứ ông cấm đàn bà con gái xuất hiện một mình chỗ có đàn ông, tôi biết chứ? Cho nên tôi mới không xuất hiện trong lớp đàn bà nơi đây. Nếu không bởi lỗi của thủ hạ ông, có ai nhận ra tôi là phụ nữ không? Vậy ai đáng bị hình phạt, thưa ông?

Nàng ta nói một hơi, ra vẻ con người rành luật pháp, khiến thế tử Hassan lúng túng nói:

- Ờ... phải! Cô nói cũng có lý. Mọi sự là lỗi của hầu cận tôi! Xin lỗi cô.

Được một vị Thế Tử hai lần mở miệng nói xin lỗi, có lẽ cô gái đã thỏa mãn nên cúi đầu lặng lẽ bước đi. Nhưng người áo trắng dường như muốn giữ chân nàng ta, lên tiếng hỏi:

- Cô còn chưa cho tôi biết, cô là dân nước nào?

- Luật lệ xứ ông có buộc du khách phải khai lý lịch với bất cứ ai giữa nhà hàng khách sạn này không? Hay là vì ông là Thế Tử con trai của vị Lãnh Chúa, tôi bị bắt buộc phải khai báo?

- Ờ... không!

- Nếu thế thì tôi xin phép về phòng tôi và miễn trả lời ông.

Cô gật đầu chào rồi đi thẳng một nước. Đương nhiên là người áo trắng và bọn hầu cận không dám cản đường cô ta! Người đẹp đi khuất rồi, câu chuyện cũng đã kết thúc! Giàn nhạc trở lên... Các vũ nữ bắt đầu tiếp tục nhảy múa... Thức ăn của thực khách cũng được mang ra. Tiếng khua động, tiếng thì thầm, tiếng cười nói, tiếng nhạc... tạo không khí của nhà hàng rộn ràng vui nhộn trở lại. Có một điều đáng lưu ý là bắt đầu từ giờ phút đó sắc mặt thế tử Hassan buồn thiu. Ông ngồi trên ghế với dáng điệu thẫn thờ, mắt nhìn mông lung phía trước... Hình như ông không còn để tâm thường thức các nàng vũ nữ uốn éo nhảy múa trước mặt? Thịnh thoảng ông nhìn về phía cầu thang máy, như chờ đợi người con gái trong lớp áo nam tử khi nãy xuất hiện.

Nhưng nàng ấy đã vĩnh viễn đi rồi! Ông thở dài, lẩm bẩm một mình:

- Trong đời ta chưa hề gặp cô gái nào ngang bướng một cách đáng yêu như vậy! Đàn bà ẢRập quanh ta chỉ biết cúi đầu vâng dạ để được hưởng thụ, để chờ ta ban chút tình. Gái Âu Mỹ lúc nào cũng sẵn sàng dâng hiến cho ta, vì yêu mỗ dầu và kết «đô-la» trong ngân hàng của giòng họ ta. Còn nàng ấy, chẳng rõ là dân nước nào? Nàng có cái đẹp của mỹ nữ phương Đông, có cái kiêu kỳ của người đẹp phương Tây, đã biết ta là một vị Thế tử mà vẫn tĩnh bơ như không, chẳng có gì xúc động, lại càng không tỏ vẻ sợ hãi. Thật là một phụ nữ đặc biệt mà ta chưa từng gặp! Nàng đúng là mẫu người lý tưởng của ta! Allah ơi, làm sao con chinh phục được nàng? Ôi! Tôi không thể nào có được nàng, dù với uy quyền của tiền bạc của một Thế tử!

Tên hầu cận này giờ đã lưu ý thái độ của chủ. Hấn lắng tai nghe những lời si tình của ông ta, mà hấn cau lại như suy nghĩ tính toán điều gì? Chừng nghe câu nói sau của vị Thế tử như tiếng kêu tuyệt vọng, hấn vụt lên tiếng:

- Xin Thế tử đừng quá tuyệt vọng! Chắc chắn Allah sẽ giúp được cho Ngài.

Không hiểu thế tử Hassan có lắng tai nghe những lời an ủi đó của thuộc hạ mình không? Ông ta buồn bã đứng lên ra lệnh cho đám hầu cận:

- Chúng ta về thôi!

* *

Trên tầng lầu thứ 5, phòng 525, cô gái đội lớp nam tử ẢRập khi này đã hoàn toàn trở thành một kiều nữ Châu Á trong lớp áo ngủ bằng the mỏng màu hồng nhạt. Cô nằm úp mặt trên giường khóc thút thít một mình. Có lẽ cô khóc vì bức bối về chuyện xảy ra lúc này dưới nhà hàng, mà cũng có lẽ vì nguyên nhân khác... Nguyên nhân ấy là cô đến thành phố này đã qua ngày thứ ba, chờ gặp một người mà Chef của cô không cho biết là ai? Người đó sẽ giao cho cô cái «cắm nang» của Chef. Chính là cái cắm nang Chef ra lệnh việc nàng phải làm. Nhưng một ngày ở xứ này dài hơn ba thế kỷ! Bởi cô phải tự giam trong phòng không được ló mặt ra ngoài! Chỉ vì luật lệ xứ này cấm đàn bà con gái đi đứng một mình. Cho nên đã hai hôm rồi, ngay cả bữa ăn, cô cũng không dám xuống tầng nhà hàng, mà phải điện thoại gọi Bồi mang thức ăn lên phòng.

Bữa nay cảm thấy bức bối tù túng, vì cả ngày nằm dật dờ trong phòng, cô nhờ Bồi phòng ra tiệm mua cho cô bộ y phục của giới quý phái nam tử xứ này. Thế rồi tối đó quyết định cải nam trang ló dò xuống tầng nhà hàng để ăn chung với thực khách cho lòng bớt hiu quạnh. Dè đâu bữa ăn chưa kịp dọn ra, cô bị vũ nữ bêu rấn... Cô vốn sợ rấn rít còn trùng nên mới hoảng kinh la hét. Rồi bị tên áo đen làm nhục, vị thế tử ẢRập chát vấn đủ điều... Trong đời cô chưa lần nào đi công tác hay du lịch mà gặp cảnh khó chịu nào như vậy! Nước mắt cô ứa ra...

Cô chính là nữ điệp viên LL12, là LyLy, thuộc cơ quan tình báo CPQ của Việt Nam. Từ khi miền Nam bị Cộng sản Việt Nam chiếm giựt, đảng «Phục Quốc Việt Nam» ra đời, hoạt động trong rừng chiến khu và hải ngoại. Cơ quan tình báo gián điệp của «Đảng Phục Quốc» lấy tên là «Cờ Phục Quốc» viết tắt là CPQ được thành lập bởi vị Lãnh tụ với bí danh là «Trụ Cờ Vàng». Ông ta vốn là một nhân vật chính trị thời Đệ Nhị Cộng Hòa. Từ ngày nước mất, ông im hơi lặng tiếng, đồng bào trong xứ và hải ngoại tưởng ông đã chết. Không ai ngờ ông tái xuất trên chính trường với cái tên «Trụ Cờ Vàng», lãnh đạo tổ chức gián điệp tình báo cho một Việt Nam vong quốc, với sự hợp tác của trên 50 nữ nhân viên. Mỗi điệp viên đều mang một cái tên bằng số, cùng với tên của họ viết tắt. Ví dụ LyLy viết tắt là LL và con số 12 là số thứ tự của cô ta ngày gia nhập. Cơ quan này hợp tác với CIA của Mỹ hoạt động trên khắp chiến trường quốc tế, được sự bảo trợ tài chính của chính phủ Hoa Kỳ, trụ sở đặt tại Washington.

Nữ điệp viên LL12 đã từng đối mặt với Gorbachev trong chuyến công tác ở Moscou, để đánh cắp tài liệu về tù binh Mỹ bị giam giữ ở Việt Nam, trong vai trò vợ của một cố vấn chính trị của lãnh tụ Sô Viết⁽⁴⁾. Nàng cũng từng khuấy động «Toà nhà nhân dân» của Trung Quốc, làm điều đứng những tên trùm cộng sản Bắc Kinh Đặng Tiểu Bình, Lý Bằng, Giang Trạch Dân... trong lớp con gái họ Đặng. Và cảnh náo loạn ở quảng trường Thiên An Môn độ nào cũng có bàn tay cô nhúng vớ⁽⁵⁾... Với sắc tài có một không hai đó, nàng đã từng tung hoành khắp chiến trường... lúc đi Thái Lan, lúc qua trại tị nạn Mã Lai, lúc vào chiến khu, lúc về Saigon, lúc ra Hànội, lúc ẩn náu ở Cam Ranh, lúc làm tù nhân trên hải đảo Hoàng Sa... Đâu đâu nàng cũng gây sóng gió cho địch, chuyển đi nào cũng đùa dỡn với tử thần.

.....
4 Xin đọc LL12 đi Moscou và L12 công tác Bắc Kinh trong LL12 Nữ Điệp Viên

Lần này Chef nàng gửi nàng qua ÁRập, nói là cho nàng được hưởng những ngày yên nghỉ trên sa mạc để đền bù những tháng ngày nàng bị lao tù trong lần công tác sau cùng ở Trung Quốc. Nàng không tin lắm lời hứa hẹn của Chef, nên tuy vâng lệnh ra đi, mà lòng đầy nghi vấn... Và cho đến giờ phút này LyLy vẫn chưa biết cuộc hành trình này nàng sẽ lao đầu vào chốn hiểm nguy nào? Tại sao Chef giữ bí mật không nói rõ công tác chuyến đi này? Chắc chắn không phải là một chuyến du lịch kỳ thú trên vùng sa mạc như nàng tưởng tượng! Chắc chắn nàng sẽ gặp tai ương vạn lần khốn khổ hơn chuyến công tác Bắc Kinh...

Nhớ đến những ngày lao tù ở Bắc Kinh, suýt chết vào tay trùm Cộng Sản họ Đặng, LyLy rùng mình sợ hãi nằm co rút trên giường. Bất thần tìm nàng se lại khi nghĩ đến Vân Trường... Nhớ đến chàng, nước mắt nàng ứa ra, miệng lâm nhảm nói một mình: *“Vân Trường ơi! Anh hiện giờ ở phương trời nào? Cuộc chia tay vội vã của chúng mình ngày ấy tại phi trường Bangkok không có nụ hôn giả từ, nhưng ánh mắt yêu dấu của anh đã theo dõi em ngày đêm và có lẽ suốt quãng đời còn lại. Em đã thật sự yêu anh! Em tin anh đã nhận biết điều này. Bỗng nhiên nàng ngâm nga trong cổ họng hai câu thơ, mà nàng đã viết ra trên giấy sau phút chia tay:*

Đôi mắt ấy dịu dàng êm ái quá...

Thiếp trọn đời xin giữ để chiêm bao!”

Thật vậy! Chàng có đôi mắt thật dịu hiền, có gương mặt đẹp khó thể tả bằng lời, có vóc dáng kiêu hùng làm nhũn trái tim phụ nữ! Mà mỗi khi đối diện với chàng, nàng đều bị giao động, ngay từ lúc chưa yêu. Những ngày sống bên chàng ở Bắc Kinh, mặt đối mặt, tay trong tay... Dù cả hai chưa từng làm một, chưa từng hôn nhau, nhưng tình yêu của họ thấm thiết còn hơn vợ chồng! LyLy nằm im, mi khép kín, nhưng không ngủ, hồn xác như bay về phương trời xa xôi đó để hội ngộ với người tình...

Bất thần giữa sự tịch mịch của đêm trường, tai nàng nghe có tiếng động thật khẽ ngoài hành lang phòng nàng. LyLy tự nhủ: *“Cửa phòng ta đã cẩn thận khóa chốt gài then. Hơn nữa khách sạn này là khách sạn «5 sao» an ninh tuyệt đối, không có gì khiến ta phải lo!»*. Nàng bình tĩnh nằm yên trên giường, trong bóng tối, tai lắng nghe những động tĩnh bên ngoài... Hình như hơi thở của ai loang vào phòng? Nàng nghe như hơi thở dồn dập... rồi y như tiếng thổi lửa? Thật là kỳ! Giờ ấy đã khuya, những tên Bồi đã ngủ, đâu còn ai qua lại hành lang mà có hơi thở kỳ lạ như vậy?

Bỗng nhiên LyLy cảm nghe không khí trong phòng ngột ngạt khó thở. Nàng ngồi dậy, chờ tay bật đèn điện trên đầu giường. Ánh sáng chan hòa tỏa ra... Trước mắt nàng chợt thấy có một luồng mây khói từ ổ khóa xông vào... LyLy tự hỏi: *«Chẳng lẽ có hỏa hoạn trong khách sạn?»* Cùng với câu hỏi trong đầu, nàng hốt hoảng nhảy xuống giường. Nàng phải tức khắc ra khỏi phòng nếu hỏa hoạn xảy ra. Đôi chân LyLy phóng tới... Nhưng chưa kịp đi đến cửa, nàng đã ngã huỵch xuống nền nhà, thần trí mê man không còn biết gì nữa!

**

Lúc lấy lại tri giác LyLy thấy mình nằm trên chiếc xe cây hai bánh có ngựa kéo, tay chân bị trói, mình trùm tấm vải đen. LyLy không hiểu tại sao mình bị như vậy? Nàng hoảng kinh hét lên. Nhưng tiếng kêu của nàng chỉ ề ề trong cổ họng. Lúc ấy LyLy mới biết miệng bị nhét giấy. Nàng cố moi trong trí nhớ việc gì đã xảy ra...

Phải rồi! Đêm qua trong lúc nàng chưa ngủ thì nghe tiếng động ngoài hành lang của khách sạn. Rồi nàng ngồi dậy bật đèn, thấy có luồng khói từ ổ khoá xông vào... Sau đó không khí trong phòng ngột ngạt khó thở. Nàng nghĩ là có hỏa hoạn trong toà nhà khách sạn, nên tuột xuống giường định chạy ra ngoài. Nhưng nàng chưa kịp mở cửa phòng chạy ra, đã bị hôn mê. Như vậy làn mây khói xông vào phòng không phải khói lửa, mà kẻ nào đó đã thổi khói mê vào phòng, mới khiến nàng bị hôn mê bất tỉnh. Sau đó chúng bắt cóc nàng mang đi? Khách sạn «Paradise» sang trọng an ninh dường ấy, bọn lưu manh làm sao có thể trà trộn vào trong để làm điều phi pháp? Xứ này cũng không có Cộng Sản đàn anh đàn em và nàng chỉ là một du khách bình thường, không hoạt động chính trị, không có kẻ thù. Vậy kẻ bắt cóc nàng là ai? Có mục đích gì? Bây giờ họ muốn đưa nàng đi đâu mà phải trói tay chân quăng trên cỗ xe? Bao nhiêu câu hỏi trong đầu không giải đáp được!

Nàng quan sát chỗ mình nằm... thấy có nhiều thùng gỗ chất chung quanh, y như thùng chứa rượu? Ngoài ra còn có nhiều bao cà-ròn chứa đầy trái chà là phơi khô. Vì bị các thùng rượu che khuất, LyLy không thể nhìn thấy người nài giữ giây cương. Sờ sờ nàng biết ngay từ đầu là cỗ xe ngựa là nhờ nghe tiếng bánh xe lăn và tiếng vó ngựa chạy lộc cộc trên đường đá. Bấy giờ trời vừa rạng sáng, sương mù còn lất phất đó đây... LyLy thấy lờ mờ nhà cửa phố xá của một khu dân cư đông đúc. Như vậy có thể nàng đã hôn mê nhiều ngày? Người ta mang nàng đi thật xa khách sạn để tránh truy lùng của cảnh sát chăng?

LyLy bỗng chợt nhớ đến lời căn dặn của Chef: «*Cô ở khách sạn chờ gặp một người giao cho cô cái cảm nang. Rồi cứ theo đó mà thi hành. Nhớ là xứ ẢRập đàn bà con gái không được đi đâu một mình. Nếu cãi lời tôi là mặt ra ngoài để bọn con buôn thấy được sẽ tìm cách bắt cóc. Lúc ấy đừng trách tôi sao không báo trước*». Khi nghe Chef nói thế, nàng ngỡ ông chỉ muốn dọa cho nàng sợ để phá nàng cho vui. Bây giờ LyLy mới biết là Chef nói lời cảnh cáo nghiêm chỉnh, chứ không phải lời đùa! Nàng nhớ lúc xuống phi cơ, kiểm soát viên an ninh ở phi trường thấy nàng đi một mình đã không muốn cho nàng nhập cảnh. Sau nhờ LyLy dối rằng: «*Chồng tôi chờ tôi ở khách sạn*». Chúng xem thông hành, thấy nàng mang tên Madame Dumas, quốc tịch Thụy Sĩ, mới cho phép nàng rời phi trường.

Khi tới khách sạn, viên quản lý cũng cảnh cáo nàng không được xuất hiện một mình chỗ có đàn ông, vì vấn đề an ninh. Và cũng cho nàng biết luật lệ xứ này đàn bà để mặt trần, ăn mặc để lộ tay chân, có thể làm động tâm đàn ông, gây rối loạn thuần phong mỹ tục sẽ bị trừng phạt. Hai ngày qua nàng đã vâng lời Chef và lời cảnh cáo của tên quản lý khách sạn trốn trong phòng. Bữa nay vì bực bội tù túng mới lò dò xuống nhà hàng, nhưng nàng cũng đã cẩn thận hoá trang thành chàng thanh niên ẢRập. Sở dĩ nàng không mặc nam Âu phục, vì áo nam tử ẢRập rộng phồng phình có thể che giấu thân hình phụ nữ. Và chỉ làm đàn ông ẢRập mới đội khăn trên đầu, giấu được mớ tóc dài. Không dè tai nạn xảy ra, khiến những người hiện diện trong phòng ăn lúc đó đều biết nàng là gái. Bởi thế bọn con buôn tức tốc ra tay! Càng nghĩ LyLy càng hối hận, trách mình giờ chót đã coi thường lời khuyên của Chef mới ra nông nỗi!

Có điều LyLy thắc mắc: «*Không hiểu do đâu bọn bắt cóc biết nàng là gái nhanh như vậy, nếu chúng không hiện diện đêm đó?*» Nàng nhớ trong phòng ăn có rất nhiều du khách Âu Mỹ, cũng có một số ẢRập từ nơi khác tới và sau cùng là vị Thế tử với bọn hầu cận. Du khách Âu Mỹ và vị Thế tử đương nhiên không dờ trò phi pháp. Vậy chỉ có thể tên ẢRập nào đó làm việc tại khách sạn là tay chân bộ hạ của bọn buôn người, đã thông báo cho đồng bọn ra tay ngay khi biết được nàng là gái đi một mình. Nếu quả đúng nàng bị con buôn bắt, chắc chắn chúng không giết. Nhưng cái cảnh nằm queo trong cỗ xe, tay chân bị trói, LyLy cũng tiên đoán được viễn ảnh đen tối của mình. Nước mắt nàng tự nhiên chảy ra...

Lần này Chef không giao công tác ngay lúc đầu đặt chân trên xứ này, nàng tưởng Chef cố ý cho mình được hưởng những ngày thanh tịnh trên sa mạc. Không ngờ lại là chuyến đi giao động nhất! Phải chi nàng đến đây với vai trò nữ điệp viên như những lần sang Nga sang Tàu... thì ít ra lúc sa cơ rơi vào tay địch, cũng có bạn đồng nghiệp, hoặc CIA cứu nguy. Hoặc giả nàng có chết cũng chết oanh liệt vì nghề nghiệp. Còn cảnh ngộ nàng hiện tại... Chết? Chắc nàng sẽ không chết! Nhưng tám thân «*cá chậu chim lồng*» trong tay bọn buôn người, chưa biết nổi đoạn trường sẽ ra sao?

Đang lúc nghĩ ngợi với tâm tư bi thiết, LyLy không hay xe đã dừng lại. Trời đã sáng hẳn, song vì nằm dưới lườn xe giữa những thùng rượu, mắt nàng chưa nhìn thấy được gì! Nhưng tai nàng nghe rõ tiếng bước chân, tiếng cười nói, tiếng khua động xôn xao ồn ào giữa người và người... y như giữa chợ? LyLy hồi hộp chờ đợi việc xảy đến... Nhờ hiểu biết thông thạo ẢRập, LyLy nghe được câu đàm thoại của hai người... Một người từ xa đi tới, giọng đàn bà:

- Bữa nay ông giao rượu sớm trước một tuần. Sao lạ vậy?

Tiếng đàn ông trả lời, nghe cận bên nàng. LyLy đoán là tên điều khiển xe ngựa:

- Tôi có hàng đặc biệt, nên sẵn đưa rượu ra chợ luôn.

- Có hàng gì đặc biệt lắm vậy?

Tên nọ cười hít hít đáp:

- Hàng này không bỏ mối cho tiệm bà đâu! Đưa ra chợ bán đấu giá đấy.

Người đàn bà cười khúc khích, nhỏ giọng nói:

- Ông coi chừng đó nhé? Cảnh sát mà biết được là bay đầu đó nhé?

- Tôi sợ gì chứ? Chết về thiên đàng với Allah sướng hơn là kéo dài kiếp lạc đà.

Giọng người đàn bà có vẻ thương hại:

- Mỗi lần chở rượu giao mối, ông Mustafa trả tiền công cho ông có khá không?

- Hẳn thì mỗi ngày một giàu. Còn tôi không bao giờ đủ sống! Hẳn bốc lột tôi tận xương tủy.

Người đàn bà an ủi:

- Allah công bằng lắm mà! Kiếp sau ông sẽ là ông chủ, ông Mustafa sẽ là tớ.

Tên nọ thở dài:

- Phải! Bây giờ tôi chỉ chờ kiếp sau. À, Salim có trong tiệm không? Bà gọi nó ra phụ khiêng rượu với tôi. Tôi phải đi ngay cho kịp phiên chợ kia.

- Được rồi! Kamil, để tôi vào kêu nó ra!

Người đàn bà chạy đi. Chốc lát có tiếng chân chàng trai chạy ra chào hỏi. Lúc đó Lyly đã biết được tên điều khiển xe ngựa là Kamil. Tên Kamil và chàng thanh niên Salim tới khiên thùng rượu mang đi, LyLy mới trông rõ mặt hai người. Điều làm nàng hết sức ngạc nhiên, là tên Kamil là một lão già mặt mày nhăn nheo, thân hình gầy đét như que củi. Còn Salim thì là một chàng thanh niên sức lực mạnh mẽ, chắc vào khoảng 17 - 18 tuổi.

Thình lình nàng thấy một người thù lù đen thui từ đầu đến chân, đứng tì tay nơi thành xe ngựa, không khác gì ma quỷ hiện hình. Đầu tóc mặt mũi kẻ ấy đều che kín bởi lớp khăn che mặt bằng lớp vải đen dày kịt, chỉ chừa hai lỗ mắt. Và hai con mắt tròn xoe to lớn bên trong lớp màn đen ấy đang chăm chú nhìn nàng... LyLy sợ hãi nhắm mắt lại, chợt nghe giọng nói kẻ đó phát ra:

- Con nhỏ này không phải dân mình. Coi bộ nó xinh đẹp quá chứ? Ông kiếm nó ở đâu vậy?

Hoá ra là giọng nói của người đàn bà mà nàng đã nghe khi nãy! Lão Kamil vừa khiêng rượu vừa thờ hào hển đáp:

- Tôi cũng không biết nó dân gì, ở đâu? Tôi chia mỗi với tụi nhỏ đó.

Thùng rượu cuối cùng đã được lão Kamil và anh chàng Salim khiêng đi vào nhà. Mụ đàn bà cũng đi theo họ. Chờ họ đi khỏi nơi đó, LyLy cố gắng vùng vẫy vượt dây trói. Nhưng sợi dây thừng to lớn buộc chặt cứng, nàng nhúc nhích cựa quậy chỉ làm trầy da rướm máu cổ tay cổ chân, khiến nàng đau nhói. Nhắm không thể tự giải thoát, LyLy ngóc đầu nhìn tứ phía... hy vọng thấy được cảnh sát hay người đi đường qua lại khoảng này. Nhờ thành xe chỉ là hai thanh ván thấp lè tè, xe không có mui, hiện tại mấy thùng rượu đã đưa đi, chỉ còn lại ba bao cà-ròn chà-là. Cho nên LyLy thấy rõ xe đậu bên đường, hai bên là phố xá mua bán.

Tiếng ồn ào, tiếng người nói... là từ các tiệm buôn và người qua lại hai bên phố đưa tới. Nhưng lạ lùng là ở đây không thấy bóng dáng cảnh sát hay binh lính? Mà những người qua lại bên đường chẳng ai tò mò lưu ý đến nàng nằm cong queo trong xe! Có lẽ vì lão Kamil đã khôn khéo đắp tấm vải đen phủ kín lên mình nàng. Kẻ nào trông thấy cũng nghĩ rằng nàng là con cháu lão nằm ngủ trong xe, không ai thắc mắc làm gì!

Không thể tự cứu, cũng không thể kêu cứu, LyLy chỉ có thể lấy mắt quan sát đó đây... Chỗ này là khu phố mua bán của một vùng đông đảo dân cư. Phố xá, tiệm buôn, san sát, cửa hàng chật hẹp, thiên hạ ồn ào... giống như các phố Tàu ở Á Châu! Bây giờ nàng đã phân biệt được rõ ràng: Hễ người nào ăn mặc toàn đen, phủ kín từ đầu đến chân, che cả tóc tai mặt mũi, ngoại trừ hai lỗ mắt... là đàn bà! Còn đàn ông đầu quấn khăn trắng, khăn rằn, mặt để trần. Y phục của họ thì trắng, xám, xanh, đỏ, sọc... v.v... đủ màu, đủ loại. Tóm lại, lối ăn mặc của dân Ả Rập xứ này thật khác lạ! Đàn ông trên mình đầy màu sắc, còn đàn bà thì chỉ một màu đen thui!

Lão Kamil từ trong nhà hối hả chạy ra. LyLy không muốn để lão biết mình đã tỉnh thức nên thụp đầu xuống, nằm im, mắt nhắm lại. Song có lẽ lão đã để ý từ xa, thấy nàng đã tỉnh, nên lão nhìn nàng cười hít hít ra chiều khoan khoái, rồi lên xe ra roi cho ngựa phóng tới. Xe tiến nhanh hơn lúc nãy, nhờ mấy thùng rượu không còn. Một lúc không lâu xe dừng trước một tiệm buôn khác. Chỗ này lão già không phải kêu réo ai, một mình vác bao chà là chạy vào tiệm giao hàng. Lão vác bao thứ ba xong rồi, trên xe chỉ còn LyLy nằm chèo queo. Lúc trở ra trên tay lão cầm một xấp tiền. Lão vừa đếm tiền vừa quét mắt nhìn nàng, cười cười nói một mình:

- Nhỏ ơi, chuyến này nhờ người ta sẽ có tiền khá một chút đấy. Bọn keo kiệt này lì xì cho ta ít quá!

Lão nói mà đỉnh ninh LyLy không hiểu gì, nên chẳng lưu ý sắc mặt tái xanh của nàng vì tức giận, mà cũng vì sợ. Lắm nhắm một mình và cười hít hít một lúc, lão mới nhét tiền vào túi, rồi phóng lên xe ra roi quát ngựa chạy nhanh. Xe chạy trên đường lộ và vào đường nhỏ quanh qua quẹo lại thì đến khu dân cư. Nhà ở đây cất xúm xít dọc ngang như bàn cờ. Chỉ có điều xứ này không có lều tranh vách ván. Chòi của họ cũng xây bằng gạch hay bằng đá. Cũng vì nơi này là xứ sa mạc, đá và cát là của thiên nhiên không cần phải mua. Khu xóm này đường mỗi lúc một hẹp và quanh co. Chạy một lúc xe phải dừng lại, vì đường quá nhỏ xe không thể lọt qua. Lão già liền nhảy xuống xe, lôi LyLy sóc lên vai, vác đi. Lúc đó LyLy mới biết tấm vải đen đắp lên mình nàng thật ra là chiếc áo rộng bên ngoài của đàn bà Ả Rập.

Thấy lão vác mình dễ dàng như vác bao chà-là lúc nãy, LyLy thầm phục. Nàng không ngờ một lão già gầy đét, xem yếu đuối, mà có sức mạnh như vậy. Dĩ nhiên cũng nhờ nàng nằm im không vùng vẫy chống đối. Sự thật dù LyLy có chống đối cũng chẳng thoát được, vì tay chân đều bị trói. Nàng nằm yên mặc tình cho lão Kamil

vác mình. Bây giờ nàng chỉ trông vào số phận rủi may. Chỉ cần nàng không chết, nàng sẽ thoát khỏi bọn lưu manh. Điều LyLy lo sợ nhất là bị hành hạ, đánh đập... Nếu gặp cảnh đỡ sống đỡ chết đó thì nàng sẽ chọn con đường duy nhất là về với tử thần. Viên cyanure giấu trong miếng mề đai đeo trên cổ nàng lúc nào cũng còn đó, khoảng thời gian vào sinh ra tử bởi nghề nghiệp, nàng đã may mắn chưa phải xử dụng nó. Lần này nếu lâm vào cảnh không thể sống, thì viên độc dược đó sẽ là cứu tinh. Đã dọn sẵn con đường sống chết cho mình, LyLy bình tĩnh lạ thường, mở mắt nhìn kỹ con đường quanh quẹo lão đi qua...

Lạ một điều người trong xóm thấy lão vắc cô gái trên vai giữa ban ngày mà chẳng ai dòm ngó lưu ý, y như là một việc xảy ra thường xuyên, không có gì quái lạ! Một lúc sau lão vắc nàng vào một mái nhà rộng lớn có nóc, không vách, nền gạch. Nhà có rất nhiều cột, giống như chợ nhà lồng. Chỉ có điều trong chợ không có gian hàng bày bán đồ đạc. Chỉ thấy thiên hạ đông đảo chật ních! Từng nhóm, từng nhóm người đứng bu quanh hình vòng tròn. Y như bọn họ tụ họp đánh bài, hay chơi đá gà? Lúc đến gần LyLy mới biết thiên hạ đứng chen chúc với nhau để tranh giành mua, nhưng không phải mua hàng hoá, mà là mua người! Hoá ra nơi đây là chợ buôn bán nô lệ! Và món hàng là thiếu niên nam nữ có sức lực làm việc, ngay cả trẻ con trai gái 6 - 7 tuổi cũng có bán ở chợ này.

Thời xưa vùng Trung Đông và Phi Châu mua bán nô lệ công khai qua Âu Mỹ. Nhưng từ khi có tổ chức Liên Hiệp Quốc, luật Quốc Tế về Nhân Quyền đặt ra để bảo đảm quyền làm người cho mọi giống dân và mọi thành phần trong xã hội. Ngày nay trên thế giới không còn việc công khai mua bán nô lệ. Tuy nhiên vẫn còn một vài nước ở Trung Đông, Á Châu và Phi châu, bọn gian thương vẫn còn lén lút buôn bán người. Bởi thế chợ bán đấu giá này nằm trong góc xóm để che mắt nhà cầm quyền. Dĩ nhiên một địa điểm hẻm hóc, xe cảnh sát không thể chạy vào trong để kiểm soát. Nhìn thấy đám nô lệ bị bắt, mặt mày người nào cũng lơ láo bơ phờ, không khác gì những con thú cam chịu số phận, không chống đối la hét chi cả! LyLy tự hỏi: "*Phải chăng chúng cùng một hoàn cảnh bị bắt cóc như ta? Hay vì cha mẹ chúng nghèo phải đem con đi bán?*" Theo LyLy biết, xứ này dân chúng sống sung túc nhờ những mỏ dầu. Bọn nhà giàu mua lén lút nô lệ từ các quốc gia nghèo đem qua đây để làm đầy tớ. Còn trẻ con thì cho vào làm các hãng xưởng dệt thảm. Chính những tấm thảm dệt tay với những đường len xinh đẹp nhỏ nhắn xuyên qua... là chỉ có những ngón tay trẻ con mới làm được! Nàng nghĩ, những nô lệ bán ở đây chắc chắn từ xứ khác đưa tới? Chắc chắn chúng...

Nàng không còn thì giờ nghĩ ngợi lung tung nữa! Khi ấy lão Kamil tìm được một chỗ trống, liền bỏ LyLy từ trên vai xuống, rồi kéo chiếc áo đen trùm trên người nàng ra. Đến lúc đó LyLy mới thấy mình vẫn còn trong lớp áo ngủ vào đêm bị bắt cóc ở khách sạn. Chiếc áo bằng the mỏng màu hồng nhạt, giữa ban ngày phơi bày lồ lộ tấm thân kiều mị của nàng. Bọn người tức tốc bu lại món hàng của lão Kamil vừa bày ra, không khác gì đàn ong đánh hơi mật ngọt! Lão già liền mở dây trói tay chân LyLy, vuốt vuốt mở tóc dài rối beng của nàng bỏ ra sau vai. Cuối cùng lão mới moi mó giẻ trong miệng LyLy quăng xuống đất.

Mọi người cùng kêu lên tiếng "Ồ". Có người xuýt xoa, có người huýt sáo... Rồi mấy chục cái mồm xôn xao:

- Dân xứ nào mà đẹp quá vậy hè?
- Đồ ngu! Gái Á châu chớ còn gì nữa!
- Có một nô lệ trong nhà như cô này thì sướng biết mấy!
- Nói bậy! Người đẹp như vậy ai cho làm nô lệ? Tao sẽ mua về làm vợ thứ tư của tao đấy!
- Không! Nàng ấy sẽ là vợ thứ năm của tôi.
- Mấy người tranh giành làm chi? Ở đây ai có tiền qua mặt tôi không? Nếu không thì đừng hòng mua được cô ta.
- v.v... và v.v...

Lão Kamil nghe thiên hạ tranh giành mua món hàng của mình, lão vênh vênh cái mặt ra chiều khoan khoái, lớn tiếng hỏi:

- Ai muốn mua bao nhiêu thì cho giá đi.

Tức thì có người ra giá 500 Dirham⁶. Kẻ khác cho giá 1000DH, rồi kẻ 2000DH đến 5000DH. Rồi con số tăng dần... tăng dần...

.....

⁽⁶⁾ 1 Dirham # 0.30 US ; 5.000 DH # 1.500 US

Từ khi được mở trói, tay chân LyLy vẫn còn tê cóng, đứng không vững. Lão Kamil phải bợ sau lưng nàng cho nàng khỏi ngã, nên LyLy chưa có phản ứng gì, để mặc tình cho bọn người thao túng giá cả mua bán mình. Một lúc sau chủ động được sức lực, LyLy nghĩ ngay kế thoát thân. Nhưng thiên hạ bu quanh không khác gì cái hàng rào kiên cố! Một phần lão Kamil sợ mất con mồi, tay lão lúc nào cũng nắm chặt cườm tay LyLy. Nhắm không thể thoát bằng cách trốn chạy, LyLy nghĩ nhanh trong đầu kế hoạch khác...

Bọn người đang tranh nhau trả giá, bỗng có một giọng nói thanh tao là lạ phát ra:

- Các người khỏi phải tranh giành nhau vô ích! Chính ta sẽ mua ta! Lão già! Ông hãy đem tôi trở về khách sạn Paradise, chỗ mà ông bắt cóc tôi tối đêm qua. Về đến đó ông muốn bao nhiêu tôi sẽ trả đủ. Không tưởng tượng nổi chính cô gái nô lệ nói câu ấy, ai nấy đều ngỡ ngàng, sửng sốt nhìn nàng... Lão Kamil là kẻ bất ngờ hơn ai hết! Bởi lão không ngờ cô gái ngoại quốc mà lão và bọn đàn em bắt cóc tại khách sạn quốc tế lại nói được thông thạo tiếng ẢRập, lại còn tố cáo việc làm ăn của lão bắt nguồn nơi nào, vào lúc nào... Lão giật mình gần như kinh hoàng, tay xuôi đơ, quên cả việc nắm giữ con mồi!

Trong khi đó cái vòng rào người đang ồn ào xôn xao bỗng im lìm như vòng rào bằng gỗ đá. Không ai hó hé thêm tiếng nào!

- Bất luận là ai ở đây đưa ta về khách sạn «Paradise» ở Al-Ain, sẽ được trả tiền xứng đáng. Ta hứa sẽ không để cảnh sát làm khó dễ người nào đưa ta trở lại đó, kể cả lão nữa, lão Kamil!
Lần này nàng gọi đích danh lão già, khiến lão ngẩn người ra... Bỗng có một đồng vải đen thù lù, từ phía sau hàng rào người nhào ra phía trước, cùng lúc có câu nói của đàn bà:
- Đừng ai tin lời con nhỏ này. Kẻ nào đưa nó về Al-Ain là kẻ như đầu rơi xuống đất. Lão Kamil! Lão hãy bán nó cho tôi! Bán nó cho tôi thì hết thầy đàn ông được hưởng thụ, mà như thế không ai tranh giành để mịch lòng nhau.

Bọn đàn ông nghe mục nói đồng loạt reo lên:

- Phải đấy! Musa nói đúng!
- Đồng ý! Kamil, lão hãy bán cho Musa.
- Hoan hô Musa!

Mặt mũi tay chân mục đều bịt kín qua lớp vải đen, chỉ chừa hai lỗ mắt, vậy mà ai cũng nhận ra tên mục là Musa. Chắc mục phải là nhân vật quen thuộc vùng này? Qua câu nói của mục và bọn đàn ông hí hửng reo mừng, LyLy cũng đoán được nghề của mục là Tú bà. Không thể để mình lọt vào tay mục đàn bà kia để tẩm thân như nhớt, LyLy nhìn lão Kamil bằng ánh mắt van lơn, lời nói nửa phần khuyên nhủ, nửa phần hăm dọa:

- Ông hãy trả tôi về khách sạn đi! Ông muốn bao nhiêu tiền tôi sẽ cho ông. Ông bán tôi cho bọn người này không có lợi hơn lấy tiền của tôi cho ông. Hơn nữa khi cảnh sát tìm ra tôi, ông không thể sống được đâu! Tôi không phải là khách du lịch bình thường như ông tưởng đâu. Mật tung tích của tôi ở khách sạn, chính phủ nước ông sẽ qui động toàn bộ cảnh sát và cả quân đội đi tìm. Không tin ông hãy đọc báo ngày hôm nay sẽ rõ. Vậy cho nên, dù ông có trốn nơi đâu và trốn bao lâu cũng sẽ bị bắt. Chi bằng ông đem tôi về...

Mục Musa vụt xen vào, ngắt lời nàng:

- Con này là dân nước nào mà tinh khôn quá vậy hè? Lão Kamil! Lão đừng tin lời dụ dỗ của nó! Dù lão trả nó về, dù không đòi một đồng xu nào, cũng không thoát tội bắt cóc nó đâu! Hãy giao nó cho tôi. Tôi giấu nó trong cái động của tôi, ở đó cảnh sát chắc chắn không tìm ra nó.

Bọn đàn ông nhao nhao:

- Phải đó! Phải đó! Lão Kamil! Lão hãy nghe lời Musa, nếu chưa muốn sớm lên thiên đàng của Allah. Nghe lời khuyên của thiên hạ chí lý, lão Kamil đồng ý bán LyLy cho mục Musa. Nhưng lão vẫn kì kèo giá cả:

- Mục đồng ý với giá 10.000 chớ?
- 8.000! Khi này giá chót là 8.000. Tôi mua 8.000! Nếu ông lòi thối, tôi đổi ý không muốn mua nữa!

Nghe mục hăm dọa, lão Kamil đành nhượng bộ:

- Được! 8.000 thì 8.000. Nhưng bà phải trả đủ ngay.
- Đương nhiên!

Mục kéo cái áo đen lên để lấy tiền trả cho lão Kamil. Lúc đó LyLy mới thấy bên trong lớp áo đen của mục là chiếc áo sặc sỡ đủ màu và tay chân mục đeo đầy vòng vàng. Hóa ra đàn bà ẢRập ăn mặc diêm dúa sặc sỡ, đeo nữ trang đầy mình như đào hát bội! Chỉ có điều người ngoài không dễ dàng nhìn thấy dung nhan và lớp y phục diêm dúa của họ.

Thừa dịp lão Kamil và mẹ Musa lo việc đếm tiền, LyLy tung mình chạy vọt tới vòng rào người, bẻ lợi tay một tên ốm yếu đứng phía trước. Tên nọ bị tấn công bất ngờ, đau đớn la oái oái lên. Bọn người vây quanh không biết việc gì xảy ra, cùng bước thụt lùi. Trong tích tắc hàng rào người có kẻ hở, đủ cho LyLy lách mình chạy ra. Nàng phóng tới...

Bỗng có một bàn tay cứng ngắt như hai gọng kềm chụp vai nàng kéo ngược lại. Bọn người cười âm lên. Có người nói:

- Musa đi đâu cũng có ông «thần đèn» của Aladin theo hộ vệ.

Mẹ Musa thanh toán cho lão Kamil xong, liền cười cười:

- Không có cô gái nào chịu ngoan ngoãn theo tôi về động đâu! Tôi biết trước nên lần nào cũng phải đem «Thần đèn» theo.

LyLy chưa kịp ngẩng mặt nhìn kẻ kèm chế mình là kẻ như thế nào, thì toàn thân nhũn ra, ngắt đi. Chỉ vì mắt nàng trông thấy một bàn tay đen đúa lông lá không khác gì con dã thú, đang bấu chặt vai mình!

* * *

Chẳng phải là mộng, mà dường như trong cơn nửa mê nửa tỉnh, LyLy nghe tiếng rì rào bên tai và lạ lùng hơn hết là nghe như những câu nói bằng tiếng Việt:

- Nàng này không phải là gái ở đây! In hình như là gái Á Châu. Phải chăng cô ta là đồng hương với bọn mình và đồng hoàn cảnh như bọn mình?

- Chắc không phải đâu! Xem kia, cô ta ăn mặc hở hang như vậy chắc là thuộc gái lầu xanh chuyên nghiệp ở Thái Lan đổi đến đây.

- Không! Các chị hãy nhìn kỹ coi... Cườm tay cô ta rướm máu, chứng tỏ bị trói và bị bắt như bọn mình. Chắc chắn không phải gái chuyên nghiệp đâu!

- Hai em cãi nhau làm gì? Mình lấy nước cứu cô ta tỉnh lại, nếu là người đồng hương thì chúng ta biết liền mà! Nếu như cô không phải Việt Nam thì là gái Thái, gái Phi, gái Tàu... Dù sao cô ta cũng không chuyên nghiệp mới bị họ trói bắt đến đây, mới bị thuốc mê, mới bị nhốt vào chỗ chúng ta, phải không?

- Chị Loan nói đúng lắm. Chúng ta cứu cô ta tỉnh lại đi!

- Để em lấy khăn nhúng nước. Các chị thử lay gọi cô ta đi.

Có một bàn tay vỗ nhẹ trên má nàng. Rồi một giòng nước mát lạnh chảy trên thái dương giúp LyLy tỉnh hẳn, mở mắt ra... Trước mắt nàng là ba cô gái tuổi khoảng 18 - 20, ăn mặc ARập, nhưng LyLy nhận ra ngay là người đồng hương của mình vì gương mặt, mà cũng vì trong cơn mê tỉnh nàng nhớ có nghe họ bàn bạc bằng tiếng Việt với nhau. Nàng nhìn họ bằng ánh mắt vui mừng, nói ngay tiếng mẹ:

- Em là người đồng hương với các chị.

Câu nói tiếng Việt bất thình lình khiến ba cô gái ngạc nhiên, trở mắt nhìn nàng một giây... Rồi một cô ôm mặt khóc, một cô quay mặt hướng khác giấu cơn xúc động, một cô lên tiếng hỏi LyLy bằng giọng nghẹn ngào:

- Chị rời Thái Lan lúc nào? Chị có bị rước khách ở Thái Lan, hay chúng bán chị đưa qua đây ngay?

Nghe câu hỏi ấy, cùng với những gương mặt đau thương của họ, LyLy dù thuộc hạng gái kiên cường cũng không khỏi xúc động, nước mắt ứa ra... Nàng khóc! Nhưng không phải khóc vì mình, mà vì đoán được ba người đồng hương trước mắt đã trải qua những chuỗi ngày thê thảm nhất trong đời, nên tưởng rằng nàng đồng cảnh ngộ thương tâm như họ. Nàng trả lời câu hỏi ấy, cùng lúc với nỗi cảm xúc trào dâng:

- Em du lịch xứ này và bị bọn buôn nô lệ bắt cóc ngay tại khách sạn.

Câu trả lời của LyLy khiến ba cô gái càng sững sờ ngạc nhiên hơn khi nghe nàng nói tiếng Việt lúc này. Cô gái lên vừa tiếng hỏi trở mắt nhìn nàng, hỏi giọng hơi run:

- Như vậy... như vậy... chị đã đến được trại tị nạn và đã qua Pháp hay qua Mỹ được rồi?

LyLy gật đầu. Ba cô gái đồng kêu «trời ơi!». Cô gái, có lẽ lớn tuổi nhất trong bọn, không nén được bực tức, buột miệng kêu lên:

- Chúa ôi! Chị đã đến được «đệ tam quốc gia», sao lại đi bậy bạ làm gì cho bị bắt?

LyLy không muốn kể dài dòng đời mình và nghề nghiệp mình, nên nói xuôi:

- Phải! Lý ra em không nên đi chơi chỗ bậy bạ như chị nói. Bây giờ em ân hận thì cũng đã trễ rồi! Chắc là tại số phần em xui!

Cô gái thứ ba hiện diện trong phòng, tự nãy giờ chưa mở miệng nói chuyện với LyLy, vụt hỏi:

- Xứ này là xứ nào vậy chị? Tại em bị nhốt ở đây lâu lắm rồi, mà không biết đây là đâu?

LyLy không ngạc nhiên khi nghe cô ta hỏi câu ấy. Nàng biết bọn con buôn và bọn Tú bà đều giữ kín chỗ giam giữ các cô gái để đề phòng họ tìm cách thoát thân. Dĩ nhiên các ổ động mại dâm chúng càng giữ bí mật triệt để. Từ mười lăm năm qua biết bao nhiêu đàn bà con gái Việt Nam trốn cộng sản, trên đường vượt biển tìm tự do đã bị hải tặc Thái Lan chặn bắt hãm hiếp, rồi bán cho các nhà chứa. Sau này chúng còn bán gái Việt qua các động mại dâm ở các xứ ẢRập xa xôi, vừa để tránh sự truy lùng của cảnh sát Thái và các cơ quan Quốc tế, vừa bán được giá cao.

Tội nghiệp những nạn nhân đáng thương này, vì muốn tìm tự do mà rơi vào tay bọn lưu manh, xác thân bị đày đọa... Thật là thảm thiết cho đời người phụ nữ Việt nam vào thời vong quốc hiện nay! Suy cho cùng, không riêng các nàng, mà cả dân tộc Việt Nam đều là nạn nhân của bọn côn đồ cướp nước cộng sản Hà Nội. Chúng giết người, cướp nhà, giựt cửa... đồng bào quá sợ phải bỏ nhà bỏ xứ ra đi. Để rồi người chết trên biển cả, kẻ rơi vào tay hải tặc và Tú bà... Trăm ngàn đau thương cũng bởi tên cầu tặc Hồ Chí Minh và Đảng Cộng gian hùng tàn ác của hắn mà ra!

Thấy nàng trầm ngâm, sắc mặt chứa chất oán hờn, cô gái hỏi lại:

- Cả chị cũng không biết ở đây là xứ nào hở chị?

Câu hỏi của cô ta lần này ngắt dòng tư tưởng u uất trong đầu LyLy. Nàng nhìn những người bạn đồng hương với niềm xót xa thương cảm, giọng nói lạch lạch xúc động:

- Nơi đây em không rõ thuộc làng xã nào, nhưng chắc chắn thuộc lãnh thổ Liên Bang ẢRập Emirates.

- ẢRập Emirates ở đâu vậy chị? Em chưa hề nghe biết xứ này?

- ẢRập Emirates là một trong những quốc gia dầu lửa ở Trung Đông, nằm ven vịnh Golfe, giáp giới với hai nước Ả Rập Oman và Saudi, gần Koweit. Bên kia bờ biển là xứ Iran. Cận xứ Iran là Irak, xứ của câu chuyện «Một ngàn lẻ một đêm».

Nàng giải thích dài dòng, ba cô gái vẫn chưa hết thắc mắc. Một cô thờ dài, nói:

- Những nước chị kể ra đó nghe hết sức xa lạ. Chúng em thật tình chưa hề nghe biết gì về những xứ này. Lúc đến đây nghe họ nói chuyện với nhau bằng thứ ngôn ngữ kỳ lạ, mà tụi em chưa từng nghe. Rồi họ cho tụi em ăn mặc y phục cũng lạ, hơi giống như Ấn Độ, tụi em càng mơ hồ không biết họ là dân tộc gì? Và nơi đây là đâu?

Nghe cô gái nói, LyLy nhủ thầm: «*Hoá ra các cô này bị bọn cướp bắt bán qua xứ ẢRập mà không hay biết gì! Thật là tội nghiệp!*» Nàng muốn ngồi dậy để trò chuyện với họ thân mật hơn, nhưng đầu nàng vừa ngóc lên, chợt quay mòng mòng, ngã lại xuống giường, toàn thân yếu đuối như người bị bệnh lâu ngày.

Nàng cất giọng yếu ớt hỏi:

- Em bị họ đưa đến đây từ bao giờ hở các chị?

Nàng hỏi vừa xem giờ, mới hay đồng hồ và nữ trang trên mình không còn! Cả miếng mè đai có viên cyanure cũng bị mất! Hiện chỉ còn chiếc áo ngủ mỏng manh trên người nàng là vật sở hữu của nàng! Đồng hồ và nữ trang mất nàng không tiếc. Chỉ tiếc viên cyanure là vũ khí phòng thân khi gặp trường hợp dở sống dở chết. Giờ thì vũ khí đã mất, nhờ đến bước đường cùng biết lấy gì để giải quyết cuộc đời? LyLy rùng mình sợ hãi, nghe như có luồng khí lạnh len vào cơ thể, toàn thân tê lạnh, tim như ngưng đập, máu như ứ đọng...

Cô gái ngồi nơi bệ giường thấy thần sắc nàng kỳ lạ, nhào người tới đỡ nàng ngồi lên, hỏi giọng lo lắng:

- Chị sao vậy? Bị lạnh hay lên cơn sốt? Phải chăng chị bị họ đánh đập hành hung?

LyLy lắc đầu không đáp. Nàng nhớ lúc lão Kamil bán nàng cho mục Tú bà, nàng bị một tên to lớn có tên là «thần đèn của Aladin» kèm chế nên kính hãi ngắt đi. Sau đó có thể mục «Tú bà» đã tiêm thuốc mê để di chuyển nàng đến đây. Vì vậy trong người nàng mới bản thần rời rã, mà cũng có thể vì nhiều ngày mè man không ăn uống, cơ thể mới yếu đuối bạc nhược như thế. Nàng nhìn những đôi mắt lo âu của những người đồng hương, trong lòng vô cùng cảm kích, vội vàng nói trấn an:

- Cám ơn sự lo lắng của các chị. Em không bị hành hung. Sở dĩ toàn thân mệt lã yếu đuối có lẽ vì nhiều ngày mè man không ăn uống, em quá đói.

Cô gái trẻ nhất trong bọn nghe LyLy nói, liền chạy tới kệ tủ lấy ra một hộp bánh ngọt mang đến, nhỏ nhẹ nói:

- Theo như chị vừa nói thì xứ này là xứ ẢRập. Chúng em chỉ có ít bánh ẢRập để chị ăn đỡ dạ.

Một cô khác liền bước tới chiếc bàn nhỏ trong phòng lấy bình thủy và cái tách mang tới, vừa cười nói với cô gái mang bánh:

- Chị mời chị ấy ăn bánh, thì phải mời chị ấy uống trà nữa chứ?

Rồi cô cười cười bảo LyLy:

- Chị hãy uống trà trước cho ấm bụng, rồi hãy ăn bánh.

Cô vừa nói vừa rót nước ra tách. Còn cô kia thì mở hộp bánh ra đưa mời nàng ăn. Cử chỉ của hai nàng rất thân ái. Cô gái ngồi bên cạnh nàng trên giường nở nụ cười thân thiết, nói với nàng:

- Chúng em không có gì để hậu đãi chị. Thứ bánh ngọt này không ngon lắm, nhưng chị hãy ăn tạm ít bánh và uống chút trà nóng để lấy lại sức. Cũng sắp đến giờ ăn rồi. Chắc là họ sẽ mang bữa ăn đến cho chị cùng ăn với chúng em. Chỉ có điều thức ăn xứ này không hợp khẩu vị của dân mình.

LyLy vừa đến khách sạn mấy hôm đã bị bắt, chưa kịp thưởng thức những món ăn đặc biệt của dân ARập, nên không có ý kiến. Nàng nghĩ, hiện tại tình trạng chết đói chết khát của nàng thứ gì cho vào miệng chắc cũng ngon. Nàng không khách sáo, ăn hết đĩa bánh, uống sạch tách trà, trong người không còn trạng thái rã rời thiếu sinh lực như lúc nãy. Nàng mỉm cười với ba người đồng hương, thân thiết nói:

- Em đã đỡ nhiều rồi. Cảm ơn ba chị. Em tên là Ly Ly. Ba chị tên gì? Xin cho em biết để chúng ta chuyện trò cho dễ. Cô gái ngồi trên giường với nàng lên tiếng giới thiệu trước:

- Em tên Loan.

Cô gái mang bánh liền nói:

- Em tên Phụng, em gái của chị Loan.

Cô mang nước cũng giới thiệu mình, nhưng với giọng chọc ghẹo hai nàng kia:

- Còn em tên Mẫn! Em rất muốn làm em gái chị Loan, nhưng chị Phụng xấu lắm, không cho. Cho nên ở đây em bơ vơ mồ côi... Bữa nay chị đến, em phải nhận chị làm chị của em để không bị chị Phụng bắt nạt.

Cô nói xong thì nheo mắt với bạn, vừa cười lớn. Phụng nguyệt bạn, phân bua với LyLy:

- Chị đừng tin lời chị ấy nghe. Ở đây em thường bị hai người lớn bắt nạt đó.

Loan xen vào:

- Hai cô ấy lúc nào khấn khít như một cặp tình nhân, nhưng lại luôn luôn giận hờn cãi vã nhau, khiến em đây phải làm quan toà rất là phiền phức.

LyLy tuy vừa mới quen biết ba cô gái đồng hương, nhưng thấy họ trò chuyện với mình cởi mở thân tình, trong lòng vô cùng cảm kích và tưởng chừng như họ là những người bạn đã quen biết nhiều năm. Bây giờ nàng nhận ra hai chị em Loan và Phụng khá giống nhau, nhan sắc tuy trung bình, nhưng rất có duyên. Còn Mẫn thì có gương mặt đẹp dịu hiền thơ ngây như cô nữ sinh. Nàng hỏi:

- Trong ba chị, chắc chị Mẫn nhỏ tuổi nhất và là người miền hậu giang?

- Chị Ly Ly tài quá, đoán trúng phóc hà! Chị Loan lớn hơn em 3 tuổi, chị Phụng lớn hơn em vài tháng. Em là em út ở đây! Quê em ở Mỹ Tho. Còn hai chị ấy là dân Saigon.

Rồi cô ta không chờ LyLy hỏi thêm, ngậm ngùi kể tiếp đời mình:

- Em cùng cha mẹ bỏ nhà trốn qua Rạch giá, rồi từ đó tìm được tàu vượt biên qua Thái Lan. Hai ngày lên đênh trên biển thức ăn thức uống vừa hết thì gặp tàu Thái. Mọi người hết sức mừng rỡ vì tưởng có cứu tinh, không ngờ lại là tàu cướp! Bọn cướp vớt hết tiền bạc tài sản của mọi người trên thuyền và bắt theo đàn bà trẻ và con gái dẫn đi. Cha mẹ em thì vẫn ở lại trên tàu, không biết sống chết và hiện nay ở đâu? Còn em và một số con gái khác bị họ bán vào nhà chứa ở Bangkok... buộc làm nghề...

Mẫn nói đến đó cổ họng như nghẹn lại, không tiếp được nữa. Hai Chi em Loan Phụng nước mắt cũng rưng rưng. Một lúc Mẫn nén đau thương, kể tiếp:

- Hai tháng sau thì có một bọn khác tới nhà chứa chọn một số con gái, đâu khoảng 20 người, đưa đi lên tàu. Tụi em không biết chúng đưa đi đâu? Lúc đầu tụi em tưởng là chúng đưa trả về Việt Nam, nhưng khoảng mười ngày trên biển thì tới vùng đất liền xa lạ chỉ thấy đá và cát...

Mẫn vừa nói vừa ôm mặt khóc hu hu. Phụng thấy bạn quá xúc động liền xen vào kể tiếp:

- Rồi chúng bỏ tụi em lên một chiếc xe bít bùng tối tăm, không thể nhìn thấy gì bên ngoài. Xe chạy trên đường lên dốc xuống đồi suốt ngày thì dừng lại và cuối cùng thì chúng em bị nhốt trong cái động tối âm u này, không hề nhìn thấy mặt trời, nên chẳng biết ngày đêm và... và cũng vì vậy chúng em không biết đã ở đây bao lâu rồi? Chắc là nhiều tháng... nhiều năm rồi! Chúng em...

Nàng kể và khóc sụt sùi như Mẫn. Loan thấy em gái và Mẫn khóc, cô ta cũng khóc oà lên. LyLy thấy cả ba vừa kể vừa khóc quá thảm thiết, trong lòng đau đớn lắm, muốn nói mấy lời an ủi họ, nhưng không biết phải nói sao, ngậm ngùi hỏi:

- Còn cha mẹ của hai chị Loan Phụng có cùng đi vượt biên không?

Loan đáp trong nước mắt chảy dài:

- Cha mẹ em còn ở lại Saigon, vì tuổi già không muốn vượt biên. Em và Phụng ra đi định khi an toàn ra nước ngoài sẽ xin cho cha mẹ đoàn tụ. Chúng em đi từ Vũng Tàu trên chiếc tàu đồng người. Sau hai ngày

trên biển thì cũng gặp tàu cướp Thái, đàn bà con gái trẻ cũng đều bị cướp bắt đưa đến một hải đảo. Ít ngày sau đó có một chiếc tàu lớn, hình như tàu chuyên chở máy móc từ Nhật, ghé đảo bốc số đàn bà con gái trên đảo nhập với số đàn bà con gái Việt trên tàu lớn chở đi. Sau đó chúng em bị đưa đến xứ này như Mẫn đã kể. Có điều những nạn nhân bị chúng bắt bị đưa tản lạc nhiều chỗ. Em với Phụng và Mẫn thì bị bán cho mẹ «Tú bà», chủ cái động này. Mẹ bắt tội em phải rước khách. Chúng em chống đối nên bị đám bộ hạ của mẹ đánh đập hành hạ và bị bỏ đói bỏ khát, muôn điều đau đớn...

Loan quá ghen ngào không kể tiếp được nữa. Phụng lấy tay quệt nước mắt, nén cơn xúc động nói thêm:
- Chị cũng biết với tình cảnh đó chúng em không ai muốn sống tiếp, nhưng không tìm ra độc dược hay thuốc ngủ để hủy mình thì phải là sao? Chúng em lại không có can đảm cầm dao đâm vào tim mình, lại càng không thể làm hộ cho nhau! Thế rồi ngày qua ngày chúng em đành phải vâng lời mẹ Tú Bà đón khách làng chơi, tấm thân đau đớn tủi nhục...

Nước mắt Lyly đã chã tuôn rơi... Nàng là cô gái gan dạ can đảm, ít khi để lòng mềm yếu khóc lóc. Thế mà lần này trước mặt ba cô gái đồng hương, lệ nàng đã rơi rớt bao phen! Có thể nói là lần thứ nhất trong đời nàng nghe thấy cảnh ngộ thương tâm đến như vậy! Nàng quyết định bất cứ giá nào nàng cũng phải tìm cách giải thoát những đồng hương xấu số khỏi cảnh địa ngục trần gian này. Sắc mặt đang ủ ê của nàng chợt rần lại, nàng nói với họ bằng giọng cả quyết:

- Em nhất định tìm mọi cách để cùng với các chị thoát khỏi nơi này.

Ba cô gái nghe LyLy nói đều đưa mắt nhìn nàng với nỗi nghi ngờ, hơn là vui mừng hoan hỉ. Loan hỏi:

- Trốn khỏi nơi này bằng cách nào hở chị? Cái động này nằm dưới lòng đất, không có ánh mặt trời. Có cánh cửa sắt lúc nào cũng đóng kín như nhà tù. Cửa chỉ mở ra khi mẹ Tú Bà cho người xuống hầm đón tội em lên tầng trên và lúc nào cũng có gia nhân đi kèm một bên, hướng dẫn đến phòng tiếp khách làng chơi, lúc trở về cũng họ đưa trở lại. Hoặc là giờ ăn cửa mở cho gia nhân mang thức ăn xuống cho tội em thì đóng lại ngay. Tóm lại chúng em bị nhốt kỹ dưới động này. Thời gian lên tiếp khách tầng trên muốn thoát thân cũng không có dịp! Có lần em đã nghĩ cách giả vờ vào phòng vệ sinh, định leo qua cửa sổ trốn ra ngoài. Nhưng cuối cùng em đã không làm theo ý mình, vì nhìn qua cửa sổ không thấy nhà cửa phố xá hay nơi có người ở, chỉ thấy đó đây đồi núi trùng trùng và biển cát mênh mông. Huống chi mẹ chủ không bao giờ để ba đưa tội em lên tiếp khách cùng một thời gian, nên dù có cơ hội bỏ trốn cũng không thể bỏ đi một mình, trong khi hai đứa kia còn kẹt lại dưới hầm.

Nghe Loan kể rõ tình hình dưới động này, LyLy nhíu mày nghĩ ngợi... Xem ra hoàn cảnh của nàng và ba cô bạn đồng hương muốn thoát nơi đây không là chuyện dễ dàng. Nhưng chẳng lẽ nàng và họ phải sống cảnh nhục nhã đoạn trường này hết kiếp hay sao? Không! Nàng không là hạng gái chịu dễ dàng chấp nhận số phận. Cuộc đời nàng vào sinh ra tử, cái chết đã xem nhẹ, cái nhục càng không thể khuất phục. Cho nên nàng nhất định không để cho mẹ Tú Bà lợi dụng nàng và tiếp tục hành hạ đồng hương của mình. Bất cứ khó khăn nguy hiểm nào, nàng cũng phải tìm cách thoát thân và cứu những người đồng hương đáng thương này. Nàng hỏi:

- Bây giờ là ban ngày hay ban đêm? Sao các chị thanh thoi thế này?

Chỉ vì nàng bị mê man khi họ đưa vào động, nên không rõ lúc bấy giờ là ngày hay đêm, mới có câu hỏi như vậy. Loan trả lời:

- Giờ này có lẽ khoảng 5 hay 6 giờ sáng, cho nên mẹ Tú Bà và đám ma cô còn ngủ. Khách thì hầu như không bao giờ đến chỗ này vào buổi sáng. Sự thật từ khi ở đây chúng em không biết rõ giờ giấc đích xác. Chỉ nhờ coi lên đồng hồ của khách, hoặc dựa vào những bữa ăn chúng mang xuống mà đoán chừng thời gian. Cứ mỗi ngày trôi qua, chúng em khắc một dấu ở chân giường. Đến nay đã hơn 900 dấu thì nghĩ rằng chúng em đã bị họ giam nơi động mãi mãi này hơn hai năm qua.

LyLy nói:

- Chỉ cần các chị nhớ ngày rời Việt Nam, thì chúng ta có thể tính thời gian các chị bị nhốt ở đây.

Phụng xen vào:

- Em với chị Loan rời Việt Nam vào 28 tháng 1 năm 1986 thì ba ngày sau gặp cướp. Sau đó bọn cướp đưa đến hải đảo khoảng một tuần thì lên tàu lớn đi khoảng hai tuần thì cập bến xứ này.

LyLy lẩm nhẩm tính rồi nói:

- Bây giờ là đầu tháng giêng năm 1990, tức là ngoài những ngày lên đênh trên biển và thời gian bị cướp bắt trên hải đảo, các chị đã bị nhốt trong động này ít ra cũng ba năm rồi!

Loan cau mày tỏ ý thắc mắc:

- Sao lạ vậy hè? Nếu không tiếp khách coi lén giờ, thì độ chừng bữa ăn chiều tụi em gạch một dấu để ghi một ngày trôi qua. Tại sao có sai biệt nhiều ngày như vậy?

LyLy suy nghĩ một lúc chợt nhớ ra điều gì, cười nhỏ nói:

- Em biết rồi! Sở dĩ các chị không khắc đủ số mỗi ngày trôi qua là vì dân ẢRập mỗi tuần vào ngày Thánh chúng nhịn đói và nhịn luôn đàn bà, nên không tìm đến động này để gặp các chị. Đương nhiên bọn chúng nhịn đói, nên mụ Tú bỏ đói các chị ngày đó luôn. Hơn nữa em nghĩ, mụ ấy chỉ để các chị tiếp những khách đặc biệt thích gái lạ. Cho nên không hẳn là mỗi ngày họ đều đưa các chị lên trên tiếp khách. Ba cô gái cùng gục gặt đầu. Loan nói:

- Chị nói đúng lắm! Lâu lâu tụi em cảm thấy thời gian dài thật dài, bụng đói meo mà vẫn chưa tới giờ bọn họ cho ăn, cũng không bị gọi lên trên tiếp khách. Tụi em cứ ngỡ là chưa hết ngày và chưa qua đêm. Hoá ra là vậy!

LyLy trầm ngâm nghĩ ngợi... *“Trong hầm này chúng để tự do, không có người canh giữ kiểm soát. Biết đâu ta sẽ tìm được khe đá hay khoảng đất trống có thể chui ra?”* Nàng lại hỏi ba cô gái:

- Dưới hầm này ngoài ba chị ra, chúng còn giam giữ ai không?

Mẫn nhanh miệng trả lời:

- Hiện tại chỉ có ba tụi em và chị. Lúc trước dưới hầm này ngoài tụi em còn có năm cô gái Việt nữa. Họ đến sau tụi em và chỉ ở lại hai ngày rồi mụ Tú đưa đi nơi khác. Tụi em không rõ họ bị bán làm nô lệ, hay lại đến động mỗi đêm nào khác.

LyLy không nén được bực tức, chửi lớn:

- Thật là bọn khốn nạn!

Trong lòng vừa đau đớn vừa uất hận, ánh mắt nàng ửng đỏ lên, nàng than thầm: *«Không riêng gì ta và Loan, Phụng, Mẫn, mà còn biết bao nhiêu người đồng hương khác là nạn nhân của bọn buôn người. Làm sao ta có thể thoát nơi đây và cứu được họ?»* Nàng ngồi lặng một lúc lâu mới lên tiếng hỏi:

- Xin các chị cho em biết cái động này như thế nào? Ngoài tầng hầm này còn có bao nhiêu tầng ở trên? Còn các cửa ra vào bên trên như thế nào?

Loan nói:

- Lúc đầu chúng em không hiểu thứ ngôn ngữ của bọn họ, nhưng ở đây lâu dài chúng em cũng học nói và nghe hiểu được một ít. Nghe bọn gia nhân trò chuyện thì cái động này xây giống như cái tháp. Ngoài tầng hầm và tầng trệt còn có nhiều tầng và rất nhiều phòng. Đương nhiên chúng em đâu có được đi lung tung mà quan sát cái động này? Theo em biết thì trên tầng hầm này là tầng trệt, chính là chỗ ăn ở của mụ Tú bà và đám ma cô, thuộc hạ của mụ. Ngoài ra còn có hai ba phòng rộng lớn, trang hoàng đẹp đẽ, dành chỗ đón rước khách, cũng là nơi mụ ấy đưa tụi em đến đó. Gái ẢRập mỗi đứa đều có phòng riêng ở các tầng lầu trên.

Phụng tiếp lời chị:

- Đúng đó! Gái ẢRập đều ở tầng trên. Bọn chúng được đi đứng tự do, chớ không như chúng em bị nhốt dưới hầm này. Nếu không có điện và hệ thống điều hoà không khí, chắc tụi em đã chết ngộp từ lâu rồi!

LyLy gục gặt đầu, nói:

- Phải lắm! Xứ này là xứ dầu hỏa, điện lực dư thừa. Ngay cả dân thường trong nhà cũng có máy điều hoà, xe hơi và những tiện nghi khác, huống hồ là động «tú bà»? Xứ này hiếm lắm mới có người không dư dả.

Nàng nói câu chót chợt nhớ đến lão Kamil. Có lẽ lão là thành phần nghèo hiếm hoi trong xứ có mỏ vàng đen này, nên lão mới làm ăn bất chính. Mà cũng có thể căn bệnh mua bán nô lệ là căn bệnh gia truyền của bọn buôn người, nên chúng vẫn tiếp tục hành nghề. Ngồi im một lúc nàng nghĩ, nàng cần phải quan sát dưới hầm này, nên tuốt xuống giường, bảo các cô gái:

- Thừa dịp chúng còn ngủ, các chị hãy đưa em đi quan sát dưới hầm này xem sao?

- Được mà!

Phụng và Mẫn dìu nàng bước tới, vì thấy nàng đi đứng không vững. LyLy thở ra, nói:

- Em bị chúng trói nằm queo một chỗ, máu chảy không đều, tay chân tê dại, lại còn bị thuốc mê, nên trong người còn ngầy ngật mới yếu sức như vậy. Hai chị chịu khó giúp em một lúc chắc em đi một mình được.

Phụng hỏi:

- Cổ tay chị có đau lắm không? Em thấy tím bầm, sợ nắm tay khiến chị bị đau.

- Phải! Cổ tay cổ chân bị chúng xiết trói mấy ngày nên còn đau. Tuy vậy em vẫn chịu đựng được.

Hai cô gái diu nàng bước đi thăm phòng gác. Thật ra tầng hầm này chỉ có một phòng rộng lớn với một vách ngăn bằng gạch, phân chia phía bên trong là phòng tắm và nhà vệ sinh, bên ngoài là chỗ ăn ở của họ. Dọc hai bên vách đá kê nhiều giường ngủ với nhiều tủ quần áo, giống như chỗ nội trú của học trò, hoặc trại lính. Ở một góc bên phải có một chiếc bàn dài với nhiều ghế ngồi và một cái kệ lớn có nhiều tầng, để những đồ đạc thường dùng như chén đĩa ly tách trà nước v...v... Xem thế dưới hầm này dùng chứa cả chục người! Hầm đúc bằng đá, có một cánh cửa chắn ngang cầu thang lên tầng trên bằng sắt dày kịt và kín mít. Chắc là loại cửa điện, chứ sức người không thể xê dịch.

LyLy quan sát một lượt, nghĩ nhanh trong đầu: «Hầm này quả là ngổ cụt, không có lối ngách nào có thể chui ra, cho dù một con ruồi cũng khó thể bay lọt. Xem thế các nàng muốn thoát thân, ngoại trừ thời gian mù Musa gọi lên tầng trên tiếp khách làng chơi, mới có cơ hội tìm cách trốn đi. Loan, Phụng và Mẫn bấy lâu không có ý định trốn, vì không thể đi một mình. Và lại cả ba từ khi rời quê nhà, chưa từng xông xáo xử người nên lo sợ dẫn thân ở một chỗ xa lạ. Chứ như ta đây dù đường rộng thênh thang, hay hang cùn ngổ hẹp, con đường nào trên thế giới mà ta chẳng dám đi tới? Vậy nay ta sợ gì vùng đất sa mạc này mà e dè sợ hãi chứ? Phải lắm! Ta có thể một mình trốn đi! Rồi sau đó thông báo với cảnh sát xứ này, hoặc các cơ quan quốc tế đến đây cứu các bạn đồng hương. Hiếm một điều, nếu ta không tự tử chết, nếu ta muốn tiếp tục sống để chờ dịp thoát thân và cứu các nàng này, ta phải chấp nhận rước khách khi mù Musa gọi tới...»

Nghĩ đến cảnh mình phải hiến thân cho bọn đàn ông ẢRập, LyLy nghe đau đớn uất tức không chịu đựng được, muốn thét lên: «Chẳng lẽ số phận ta phải gặp cảnh đoạn trường như hai chị em Loan Phụng và Mẫn sao? Chẳng lẽ ta không còn gặp lại Chef? Và vĩnh viễn không còn trở về ngôi nhà thân yêu ở Thụy Sĩ?». Không! Không thể như thế được! Chef ơi, chắc là Chef đang nghĩ cách cứu Lyly khi nghe tin LyLy mất tích phải không? Rồi nàng chợt nhớ đến người tình, nên gọi thầm: «Vân Trường anh! Em biết anh không bỏ rơi em, và cũng đang đi tìm em khắp nơi, như lần em bị Trung Cộng bắt phải không anh? Em chờ đợi anh! Anh ơi, hãy cứu em!» Nàng gọi thầm thiết trong lòng Chef và người tình và tin chắc cả hai không bỏ rơi mình. Tạm thời nàng phải nhẫn nhục chịu đựng sống dưới động này và phải... Nàng không dám nghĩ tiếp, tự hỏi: «Ta chờ chàng đến cứu. Nhưng gặp lại chàng với tấm thân như nhóp, ta có can đảm nhìn mặt chàng không? Huống chi một con người bướng bỉnh như ta, có thể chịu nhin khi tấm thân bị ô nhục không?» Cùng với hai câu hỏi trong đầu, nàng khảng khái trả lời chỉ với một tiếng: «Không!»

Nàng đã quyết định: Thà chết quyết không để bọn lưu manh làm ăn trên thân xác mình. Nàng chết cũng để cho mù Musa thiệt thòi và bọn «Rệp»⁷ cụt hứng! Từ khi bị lão Kamil bắt đưa đến chợ nô lệ bán đấu giá, LyLy đã có quyết định chết khi lâm vào đường cùng không xoay sở được.

Khi này lúc tỉnh dậy, biết mình đã lọt vào tay mù Tú Bà hẳn rồi, nhưng LyLy vẫn nuôi hy vọng, vì mừng tượng mình sẽ tìm ra lối thoát thân và giải cứu ba người đồng hương. Bây giờ sau khi quan sát và tìm hiểu cái động này, hy vọng trong lòng nàng không còn nữa và nàng cũng không muốn gặp lại Chef, gặp lại bạn bè, nhất là không muốn gặp lại người yêu với tấm thân như nhóp. Vậy chỉ còn chọn cái chết mà thôi, không còn gì phải lo lắng nghĩ ngợi nữa!

Tự nhiên LyLy nghe tâm tư nhẹ nhàng, đầu óc bớt căng thẳng và không còn những u uất trong lòng nữa. Thật là kỳ! Con người ai cũng sợ chết. Nhưng có những trường hợp người ta thích chết, hơn là sống trong khổ nhục, trong sợ hãi. Tâm trạng của LyLy hiện giờ giống như tâm trạng của đồng bào vượt trùng dương, bắt chấp cái chết trên biển cả, chỉ vì không muốn sống một nơi chỉ có ngục tù đọa đày và tâm tư lúc nào cũng dẫn dắt lo âu bởi sự cai trị tham tàn của bọn Cộng cướp nước.

Hai cô gái thấy LyLy lặng im, nghĩ nàng đã mệt lắm, nên diu nàng trở lại giường và nói:

- Cái động này không còn gì để chị coi nữa. Chị hãy nằm nghỉ một lúc. Chúng em chờ sức lực chị khoẻ lại để hỏi thăm tin tức của thế giới bên ngoài.

LyLy ngồi tựa lưng nơi thành giường, cười tươi:

- Em không mệt lắm đâu. Các chị muốn biết điều gì?

Cả ba cô gái đồng nói:

- Tất cả! Tất cả! Điều gì tụi em cũng muốn nghe.

.....

⁽⁷⁾ Sinh viên VN ở Pháp và Thụy Sĩ gọi dân ẢRập là dân Rệp

Ba nàng bắt ghế ngồi quanh giường chờ nghe LyLy tường thuật những gì mà họ không nghe biết từ mấy năm qua. LyLy không những kể cho biết về tình hình đồng bào tị nạn bên ngoài, tình hình trong nước, mà còn tình hình thế giới... Nàng nói:

- Tường Bá Linh đã sụp đổ, Cộng sản Đức đã tan rã. Đức thống nhất hai miền và trở thành quốc gia trong khối tự do. Rồi kể đến Ba Lan, Hung Gia Lợi, Tiệp Khắc, Bảo gia Lợi v...v... Các khối Cộng Sản Đông Âu đã lần lượt sụp đổ. Dân chúng vùng dậy đòi quyền sống tự do, đã đảo chế độ Mác Xít. Những tên chóp bu Cộng sản các xứ này bị dân chúng tâm nã, xử tử...

Loan, Phụng, Mẫn nghe nói đến đó liền reo cười mừng rỡ như trẻ con. LyLy hớn hỡ tiếp:

- Khối Cộng Sản Đông Âu đã tan rã, giờ chỉ còn Nga. Nhưng dân chúng khắp nơi của «Liên Bang Sô Viết» Nga đã rục rịch đòi tự do dân chủ. Nay mai rồi sẽ đến lượt Cộng đảng Nga bị diệt vong. Tình hình thế giới biến chuyển bất ngờ. Bọn Cộng Việt Nam bám víu vào chủ nghĩa Mác Lê không vì lý tưởng, mà vì quyền lợi. Nhưng dân chúng Việt Nam lẽ đâu để chúng hoành hành trên quê hương mãi sao? Một ngày nào đó không lâu, dân ta sẽ vùng lên tiêu diệt chúng như các nước Đông Âu, để tái lập nền Cộng Hòa tự do thuở trước. Ba cô gái nghe nói Cộng sản trên thế giới không còn tồn tại và Cộng đảng Việt Nam cũng sẽ tan rã một ngày không xa, trong lòng vui sướng mà nước mắt tuôn ra, khi nghĩ đến hoàn cảnh của họ không hy vọng gì thoát khỏi cái động mĩ dâm này để trở về quê hương. LyLy thấy họ khóc khi nghe mình kể tình hình thế giới và Việt Nam, hiểu ngay tâm sự của họ. Nàng nghĩ, dù sao họ cũng can đảm hơn nàng, là chấp nhận tiếp tục sống trong hoàn cảnh đoạn trường này.

Còn nàng? Tuy nàng không thuộc loại gái hèn yếu, nhưng lại thiếu can đảm sống kiếp nàng Kiều như họ. Hoá ra con người ai cũng có điểm yếu hèn! Chỉ khác nhau ở hoàn cảnh và tình thế mà thôi!

Thình lình có tiếng kêu rè rè từ cánh cửa sắt vang lên. Mẫn và Phụng vội lau nước mắt chạy về hướng đó.

Loan ngồi lại với LyLy, nói với nàng:

- Chắc là con nhỏ mang bữa ăn cho chúng ta đó. Con này chỉ là đầy tớ của mẹ Tú, mà ăn hiếp tụi em lắm! Mỗi lần nó mang thức ăn xuống, Mẫn và Phụng phải chạy tới đón lấy. Nếu chậm trễ nó quay lưng mang mâm đi, bỏ đói tụi em. LyLy nghe Loan kể tên đầy tớ ARập hiếp đáp người, bỗng nhớ đến mẹ Kim Chi, nô bộc của Giang Trạch Dân. Ngày nay họ Giang được Đặng Tiểu Bình nâng lên chức Bí Thư đảng, nắm quyền sanh tử hơn tỉ dân Trung Hoa. Chủ đã lên voi, chắc mẹ cũng lên chân. Bọn dựa hơi, hiếp đáp người, ở đâu cũng có!

Đúng như Loan, Phụng và Mẫn đã biết trước. Cửa sắt mở ra là do nô tỳ ARập mang mâm thức ăn xuống hầm. Trên mâm đầy bánh kê-bấp (loại bánh mì của ARập) và một đĩa cá mắm, một đĩa trứng luộc. Dân ARập hầu hết theo Hồi Giáo nên không ăn thịt heo. Đối với họ heo và giống vật tượng trưng cho sự xấu xa, dơ bẩn, dè hèn, dâm đảng... Ăn thịt heo tức là đưa cái dơ bẩn xấu xa vào cơ thể, làm hoen ố hư hại thân xác. Theo các nhà khảo cứu về chủng học, sở dĩ đạo Hồi cấm dân chúng ăn thịt heo ngoài cái nghĩa thiêng liêng không để tẩm thân cao quý bị nhơ nhớp, mà nguyên nhân là vì xứ này miền nhiệt đới, nóng bỏng. Heo dễ bị bệnh (người Việt gọi là heo gạo), ăn heo bị bệnh vào sẽ có sán lã (ténia) và còn nhiều chứng bệnh khác. Có người theo đạo Hồi, tín ngưỡng mù quáng, không những không ăn thịt heo, mà còn không dám nhìn, không dám đụng đến heo, ngay cả miếng thịt đã nấu chín! Bởi thế bữa ăn sáng của họ thường dọn cá mắm chua, tức là loại cá làm mắm, ngâm trong giấm.

Một điều là Loan Phụng và Mẫn hết sức bất ngờ là bữa nay cánh cửa sắt mở ra, ngoài cô đầy tớ mang mâm thức ăn còn có một người đi sau lưng nó. Trên tay người này ôm mớ quần áo ARập, màu sắc rườm rà. Người này ăn mặc diêm dúa, phần sấp dày kịt, tay đeo vòng vàng nhiều tầng, nhiều lớp, thân hình vĩ đại, mập ú. Tuy mới thấy mặt mẹ ta lần đầu, nhưng LyLy đoán ngay là mẹ Musa! Dù rằng khi mẹ mua nàng ở chợ nô lệ, toàn thân mẹ che kín trong lớp áo đen.

Quả thật LyLy không lầm! Vừa thấy nàng ngồi tỉnh táo trên giường, mẹ cười ôm ôm từ xa, nói một tràng:

- Tôi mang xuống y phục cho cô đấy. Cô đã khoẻ rồi chứ? Vui không? Chắc là cô đã gặp người đồng hương phải không? Xem chừng các cô này quý mến cô lắm hé? Bây giờ cô phải biết vâng lời tôi để cảm ơn tôi đã mua cô đem về đây, khỏi phải đem thân làm nô lệ cho kẻ khác. Ở đây cô có chỗ ở, ăn no mặc đẹp, cả ngày không phải làm việc cực nhọc, được thảnh thơi trò chuyện tiếp khách thập phương. Vui thú biết mấy!

Sở dĩ mẹ biết được LyLy với Loan Phụng Mẫn là đồng hương, vì khi cánh cửa mở ra mẹ thấy cả ba ngồi chum nhum trò chuyện với nhau. Mẹ tin chắc nàng đang vui mừng và chấp nhận số phận nàng Kiều, nên ôm mớ áo đẹp bày lên giường, chú ý làm chóa mắt nàng.

Nào ngờ mụ bị LyLy mắng cho một trận:

- Đẹp các thứ dơ bẩn đó đi mụ đàn bà bất nhân! Mụ làm ăn trên thân xác của kẻ yếu thế, thật là nhơ nhớp! Mụ che giấu bộ mặt còn đờ, thấy mặt mụ ta muốn nôn mửa! Cho mụ biết, đừng hòng bắt ta tiếp khách của mụ! Kể như chuyển làm ăn lần này mụ mất vốn đó.

Musa vốn biết LyLy thông thạo tiếng Ả Rập, vì mụ từng nghe nàng thao thao ở chợ nô lệ, nên mới bi bô với nàng vài lời. Nhưng mụ không tưởng tượng được, nàng đã sa vào tay mụ, bị nhốt dưới hầm này, mà không khóc lóc sợ hãi, lại còn dám mạt sát mụ. Mụ tức bầm gan, tấm thân vĩ đại đầy thịt của mụ run rẩy vì quá giận.

Ba cô gái Việt không tưởng tượng LyLy biết nói Ả Rập, ba cô cùng trở mắt nhìn nàng. Chỉ vì cả ba chỉ biết nói vài tiếng, hiểu vài tiếng thông thường, nên câu nói tràng giang của mụ Tú bà và câu trả lời thao thao của LyLy, họ không hiểu gì. Tuy vậy nhìn sắc mặt giận dữ của mụ Tú, ba nàng không khỏi kinh tâm lo sợ cho LyLy. Cả ba trong trạng thái khẩn trương, tuy sợ mụ Tú, nhưng không nỡ thấy người bạn mới quen bị đánh đập hành hung, nên cùng đứng phắt dậy, chặn trước giưỡng che chở cho nàng. Mụ Musa phùng phùng giận, trừng mắt xô các nàng ra một cách mạnh bạo, nhào tới chụp LyLy... LyLy lăn một vòng. Mụ chụp hụp! Song tay mụ níu được mảnh áo ngủ mỏng manh của nàng. Áo bị rách toét ra, phơi bày tấm thân trắng như ngọc, đầy đặn tuyệt mỹ như tượng thần vệ nữ...

Mụ sững sờ nhìn nàng từ đầu đến chân với ánh mắt hết sức lạ lùng; không giống ánh mắt chiêm ngưỡng của người nghệ sĩ trước một tuyệt tác điêu khắc; cũng không giống những đôi mắt khát khao thèm muốn của hạng đàn ông phàm phu tục tử! Chính là ánh mắt của người lái buôn nhiều năm xuôi ngược giang hồ, bất ngờ mua được một bảo vật vô giá, bụng khoan khoái, lòng cảm xúc, trí rối loạn... trước mối lợi vĩ đại sắp thu được! Trên thế gian này đâu có ai không nâng niu gìn giữ món đồ quý giá mà mình vừa may mắn mua được? Musa là con buôn biết điều hơn thiệt, tất mụ chẳng điên khùng gì mà dám làm trầy trụa sứt mẻ bảo vật của mụ dành để bán kiếm lời?

Bây giờ không những mụ không dám động đến cọng tóc của nàng, lại còn ve vuốt nịnh bợ, nói lời xin lỗi:

- Tôi chỉ đùa với cô thôi. Đừng giận tôi nhé? Cô đẹp lắm! Gái đẹp xứ tôi không thể sánh với cô. Cái đẹp của cô không riêng đàn ông, mà đàn bà cũng phải chiêm ngưỡng. Tôi cảm ơn Allah đã cho tôi gặp cô. Tôi sẽ đối xử rất tốt với cô. Cô yên lòng nhé? Cô muốn gì tôi sẽ chiều theo cô. Bây giờ chắc cô còn mệt, tôi để cô yên nghỉ nhé?

LyLy cười khẩy, không nói gì, kéo chăn che giấu thân mình. Musa lờ như không nghe thấy nụ cười móc kè của nàng, và để tránh ánh mắt khinh miệt của nàng, mụ quay mặt về phía các cô gái giả vờ vuốt vuốt mái tóc hai chị em Loan, Phụng và Mẫn, như để vỗ về an ủi về cái xô hung bạo của mụ lúc nãy. Mụ làm cử chỉ thân thiết hết sức gương gạo, nên không dám để các cô nhìn thấy vẻ sượng sùng khó chịu của mình lâu hơn, vội vàng ra lệnh người tớ gái:

- Chúng ta đi thôi.

Chờ mụ Tú Bà đi khuất, cửa hầm đóng lại, LyLy mới chui khỏi chăn, chọn áo thanh nhã nhất trong số xiêm y mụ Musa đem tới để mặc vào. Trong lòng chua xót tự nhủ: "*Dù ta chống đối, vẫn phải xử dụng áo quần nhơ nhớp của mụ để che thân!*"

Ba cô gái bấy giờ mới lú lo mùng rờ, bu quanh LyLy. Mẫn kêu lên:

- Trời ơi, em không ngờ chị biết nói tiếng của họ. Chị nói tiếng Ả Rập thao thao, thật là tài!

LyLy khiêm nhường:

- Em chỉ biết nói ít ít thôi.

Thật ra nàng biết nói Ả Rập là do một cơ duyên hết sức tình cờ, chớ không học ở trường. Vào thời Iran còn cai trị bởi vua Shah, hàng xóm của nàng là cố vấn của Tòa Đại Sứ Iran tại Thụy Sĩ. Bà vợ của người này thường tới lui với nàng để gửi gắm hai đứa con còn nhỏ mỗi khi đi chợ, hay những buổi tiệc tùng. Vốn thích trẻ con, LyLy hay chơi đùa với chúng và nhái những câu nói của chúng. Một thời gian nàng hiểu và nói được Ả Rập nhờ thường xuyên chơi giỡn với hai đứa con nít. Cũng vì thế nàng chỉ biết nói, chớ không biết viết biết đọc. Đến khi Khomeni nắm chính quyền, vua Shah bôn đảo tị nạn ở Ai Cập ít lâu thì chết vì bệnh ung thư. Các công chức cao cấp dưới thời ông ta đều bị phe Khomeni bắt và xử tử, hoặc bị giam vào ngục. Hàng xóm của nàng cũng bị gọi về nước, sau đó không liên lạc với nàng nữa. Trụ Cờ Vàng vốn biết nàng thân thiết với hàng xóm người Iran và nói Ả Rập khá giỏi, nên lần này cho nàng đi Ả Rập để thoả mãn ước vọng du lịch miền sa mạc của nàng. Ai dè...

Phụng chợt ngắt dòng tư tưởng của LyLy bằng tiếng cười nhỏ:

- Lúc này tụi em tưởng mẹ ấy ra tay đánh chị, em sợ đến nỗi hai hàm răng đánh bò cạp. Bỗng đứng mẹ đổi thái độ. Thật là kỳ!

Loan mỉm cười, nói với em gái:

- Chẳng có gì kỳ lạ đâu! Chị LyLy đẹp quá, ai nhìn chị cũng phải mê mẩn tinh thần. Đừng nói chị bọn đàn ông, dù tụi mình là gái, hay mẹ Tú bà hung dữ như chẳng tinh kia, cũng ngẩn ngơ trước nhan sắc của chị.

LyLy lắc đầu, nói giọng buồn thiu:

- Không phải như thế đâu các chị! Mẹ ấy biết em kiên cường, làm hung em quật khởi. Hơn nữa, mẹ biết em bị bắt cóc từ khách sạn quốc tế, có nghĩa là em từng xông xáo xã hội bên ngoài, không là gái chịu khuất phục dễ dàng. Huống chi mẹ mua em với giá mắc đem về là để bán kiếm lời. Mẹ đã xem em là món hàng, tất phải gìn giữ không thể đụng chạm vì sợ bể, vỡ vốn. Chớ chẳng phải vì thấy em đẹp mà thương hương tiếc ngọc gì đâu! Nhưng trước sau gì mẹ cũng không buông tha em và ngày đó thì...

Nàng bỏ dở câu nói của mình, vì không muốn ba người đồng hương biết “nàng đã chọn cái chết”. Ba cô gái không rõ dự tính của nàng, nghĩ rằng nàng sẽ như họ, chịu làm gái bán thân để không bị hành hạ. Họ thương cảm nàng, vì họ đã trải qua giai đoạn khốn khổ phải chấp nhận số phận.

* *

Nhiều ngày liên tiếp LyLy được yên thân, ăn no, ngủ kỹ, sức lực đã dồi dào như trước. Mỗi ngày người tó ARập mang xuống hầm ba bữa ăn. Và theo lời ba cô Loan, Phụng, Mẫn, thì bữa ăn thịnh soạn khác hẳn lúc trước mẹ Tú bà cấp cho họ. Điều đáng nói là Ly Ly vẫn chưa bị Musa gọi lên tầng trên tiếp khách làng chơi. Mẹ cũng không xuống hầm quấy rầy hay làm khó dễ nàng và ba cô gái. Đặc biệt là cả Loan, Phụng, Mẫn cũng không phải hành nghề trong mấy ngày liên tiếp. Quả là một điều lạ! Khiến cho LyLy và ba cô gái nghi ngờ mẹ đang dự tính điều gì... Chắc chắn là sẽ có việc trầm trọng xảy ra.

Hôm đó vừa vào phòng tắm, vô tình LyLy trông thấy nền ciment cạnh mặt vách có lỗ nứt. Nàng lấy tay gõ thử, nghe âm thanh khác lạ, không giống những nền dẹt trên đất, mà y như một lớp ciment lót trên cát. LyLy gọi hai chị em Loan, Phụng và Mẫn vào chỉ cho họ xem, rồi bảo:

- Các chị nhìn kỹ xem. Phía dưới nền ciment là cát. Bọn Tú bà chẳng bao giờ kiểm soát dưới hầm này. Vậy chúng ta thử đập một lớp nền ciment và moi một lỗ vòng qua mặt vách để chui ra. Biết đâu chúng ta sẽ thấy được ánh mặt trời phía bên kia?

Câu nói của nàng khiến cả bọn phấn khởi, chạy đi tìm vật dụng đào lỗ. Nhưng dưới hầm này ngoài ly tách chén đĩa, chỉ có một cây kéo cho họ may vá áo quần. Dân ARập chỉ ăn bóc nên họ chẳng cung cấp cho các cô nĩa dao hay đũa. Đương nhiên dưới hầm này càng không thể tìm ra cuốc, xuống, hay thứ chi chi... khả dĩ giúp họ đào lỗ! Đang lúc các nàng tuyệt vọng không biết phải làm sao? LyLy lưu ý thấy kệ tủ để chén bát là mảnh ván rời. Nàng lấy tấm ván ra mang vào phòng tắm, rồi cả ba thay phiên dùng sức động xuống nền ciment. Một lúc nền bể ra một mảnh khá to. Phía dưới quả thật là cát!

Bốn nàng mừng rỡ reo lên như vừa tìm được mỏ vàng! Cũng may cửa hầm đóng kín, bọn ở trên không nghe thấy gì. Cũng có thể lúc ấy trời đã quá khuya. Thế rồi có nàng lấy đĩa, có nàng lấy tách, có nàng tay không... xúm nhau moi cát quăng lên một góc trong phòng tắm. Đổng cát moi lên mỗi lúc một cao, mà cái lỗ họ đào vẫn bít kín, vì mớ cát nọ hốt đi, mớ cát kia tràn tới lấp lại. Bốn nàng hì hục làm cái việc moi lỗ hốt cát chắc cũng bốn năm tiếng đồng hồ, mà chẳng có kết quả gì! LyLy mới biết cả bọn đã làm cái việc «dã tràng», rầu rĩ nói:

- Không xong rồi các chị ơi! Chúng ta phải tính kế khác! Đào lỗ trên vùng đất sa mạc kiểu này cho đến lúc tận thế cũng không chui ra được!

Mưu định không thành, người nào người nấy mệt nhoài, leo lên giường ngủ say như chết!

Hôm sau người tó gái của mẹ Musa mở cửa hầm mang bữa ăn sáng xuống, trong lúc cả bọn còn ngủ. Nhưng nó rất tử tế, không bưng mâm đi như lúc trước, lại còn đánh thức bốn nàng dậy và cười thật tươi, nói giọng ngọt ngào trước khi rút lui:

- Bà chủ rất yêu chuộng các cô. Bữa nay đãi các cô thức ăn sáng đặc biệt. Chúc các cô ăn ngon miệng nhé? Lâu nay nó y như người câm, không hề mở miệng nói chuyện với chị em Loan, Phụng và Mẫn, vì biết họ không hiểu ngôn ngữ của nó. Ngoài vài ba tiếng thông thường như: «ăn đi! ngủ đi! Hãy theo tôi lên lầu! Hãy về hầm!» nó nói hàng ngày với ba cô gái Việt, thì không lời gì khác. Lần này nó nói một tràng ARập, vì biết trong bọn có LyLy hiểu.

Mâm thức ăn gồm nhiều thứ: Bơ, sữa, bánh mì, trái cây, trứng chiên và một đĩa to thịt trườn nướng còn nóng hổi. Dân Ả Rập không ăn thịt heo, món trườn nướng là món ngon nhất của họ. Thường lệ vào buổi ăn sáng các cô chỉ được ăn bánh mì với trứng, hoặc cá mắm chua. Bữa nay có được một đĩa thịt nướng nóng hổi ngon lành, các nàng vô cùng hoan hỉ. Tuy LyLy rất thích trườn nướng, nhưng nàng có thói quen sau giấc ngủ thức dậy chỉ uống ly sữa hoặc cà phê. Cho nên dù thịt nướng bay mùi thơm phứt, nàng cũng không ăn. Ba cô gái thấy nàng không ăn, tưởng nàng muốn nhường cho họ, nên nài ép nàng cùng ăn với họ. Nể tình những người bạn đồng hương, LyLy phải ăn vài miếng cho họ vui. Bữa ăn chưa tàn, Phụng chợt nói:

- Sao tay chân em bải hoải thế này? Em cảm thấy...

Câu nói chưa dứt, cô ta gục đầu xuống bàn ăn, tay buông xuội. Loan thấy em gái gục xuống bàn, thất thanh la lên:

- Phụng! Em sao vậy?

Cô chỉ kêu được một câu ngắn ngủi, thì đến lượt cô cũng ngoẹo đầu xuống bàn ăn. Còn Mẫn thì toàn thân nhũn ra, ngã lẩn xuống nền nhà. Nhưng họ không bắt tỉnh mê man, đưa mắt hãi hùng nhìn LyLy như muốn kêu cứu, mà không thể mở miệng được.

LyLy hoảng kinh, biết ngay trong mâm thức ăn có thuốc mê. Nàng nhờ ăn ít nên không ngã gục tức khắc như họ, nhưng tứ chi rã rời. Nàng cố gắng lắm mới kéo được Mẫn lên cái giường gần nhất bàn ăn, rồi nàng cũng sụm bên cạnh giường.

Tuy hơi sức đã kiệt, nhưng đầu óc còn sáng suốt, LyLy sợ Loan Phụng ngã xuống nền nhà có thể bể đầu, vỡ trán, nên muốn dìu họ lên giường. Nhưng nàng không thể thực hiện điều mình muốn, vừa lo ngại đứng lên thì toàn thân tê liệt, ngồi phệt xuống nền nhà. LyLy chợt nhớ có lần đọc một bài báo nói về loại thuốc mà bọn đảng điểm dùng để hãm hại đàn bà con gái. Nạn nhân khi nuốt phải thuốc vào bụng, không bị mê man bất tỉnh, mà toàn thân rũ rượi, nói không ra lời. Tình trạng mất khí lực như vậy sẽ chấm dứt lâu hay mau là tùy theo số lượng bị nhiễm vào cơ thể. Bây giờ LyLy biết rằng dù nàng có muốn giết một con kiến cũng không đủ sức, thì làm gì còn sức để hủy mình? Quả thật hiện giờ nàng không chết, không mê man bất tỉnh, nhưng sẽ chẳng khác gì con búp bê để người ta mặc tình thao túng!

Chưa bao giờ LyLy kinh sợ như lúc này! Nỗi hãi hùng khiến nàng có cảm giác như bị ngắt đi, nhưng tai vẫn nghe rõ tiếng cửa sắt kêu rè rè, rồi tiếng chân hai ba người đi xuống hầm... Mắt nàng nhìn thấy mẹ Musa với đứa tớ gái và thêm một người đàn bà tuổi sồn sồn, thân hình hộ pháp như Musa. Cả ba hùng hục tiến vào... Vừa thấy tình trạng của đám con gái Việt, Musa khoái chí cười hắc hắc, nói:

- Thuốc hay! Quả thật thuốc hay!

Rồi mẹ chỉ Loan và Phụng, bảo người đàn bà kia và đứa tớ gái:

- Khiến hai đứa đó bỏ lên giường chúng đi.

Hai gia nhân của mẹ lập tức thi hành chỉ thị của mẹ. Nhưng đứa tớ gái vụt thắc mắc hỏi:

- Máy cô này mỗi lần bà chủ gọi lên tiếp khách đều vâng lời mà? Sao bữa nay bà chủ cho họ uống thuốc làm gì phải mất công khiến họ đi?

- Đồ ngu! Bộ mày điếc à? Tao bảo mày khiến bỏ chúng lên giường chúng ở đây, chớ tao đâu bảo mày khiến chúng lên trên tiếp khách đâu?

Đến lượt người đàn bà thắc mắc:

- Như vậy chúng tôi chỉ phải khiêng con nhỏ mới đến lên trên thôi à?

- Phải! Chỉ mang con đó lên trên thôi! Chỉ vì nó dữ và tinh khôn lắm, không thể bỏ thuốc cho nó uống một mình. Cho nên tao phải thuốc cả đám cho nó không nghi ngờ.

Mẹ đàn bà cười nịnh nói:

- Nó tinh khôn, nhưng cũng phải chịu thua bà! Tôi biết trên thế gian này không ai qua mặt được bà, ngay cả bọn đàn ông!

Musa nghe mẹ đàn bà kia nịnh hót mấy lời, càng đắc ý, lại cười hắc hắc. Đứa tớ gái lại xen vào:

- Lúc trước mấy cô kia không chịu tiếp khách, bà chủ bỏ

đói họ, đánh họ vài trận, họ ngoan ngoãn theo lệnh bà. Sao cô này bà chủ không...

Musa nạt lớn:

- Mày thật là ngu! Con này đẹp như vậy, là của quý của tao để kiếm tiền. Nó sẽ là núi vàng núi bạc của tao! Nếu tao đập nó, hoá ra tao làm bể của quý của tao sao? Tao cũng không thể bỏ đói nó. Vì nó dữ lắm, nó không sợ chết. Nhưng tao sợ nó chết! Mày biết chưa?

Mẹ đàn bà không ngoan hơn, nói vuốt lần nữa:

- Bà chủ phải bỏ thuốc kèm chế cô ta lần đầu. Sau này nhất định cô ta sẽ ngoan ngoãn tiếp khách như các nàng kia. Vì một khi hoa đã quen cảnh ong lượn bướm vờn rồi, thì sẽ không chống đối nữa, mà có khi còn thích thú với nghề nghiệp nữa.

Musa nghe nói lại cười hắc hắc. Lúc bấy giờ Loan, Phụng và Mẫn nhờ nghe rõ những lời đối đáp của mẹ Tú bà và đám gia nhân, mới hết sợ cho thân phận họ. LyLy vẫn còn ngồi sụm dưới chân giường. Lúc ấy con đầy tớ và mẹ gia nhân còn đang khiến Phụng nên chưa đứng tới nàng. Nhưng khi LyLy nghe mẹ Musa nói mấy lời về mình, khí uất tràn lên cổ, hơi thở tắt nghẹn, ngã lảo đảo xuống nền ciment bất tỉnh.

Đang há miệng cười, vụt thấy bảo vật của mình nằm đơ như chết, mẹ Musa thất kinh hồn vía, la hoảng lên:

- Ôi! Ôi! Con nhỏ sao vậy? Tụi bây mau bồng nó lên giường! Allah! Allah! Xin Ngài đừng để nó chết. Nó là tài sản quý báu của con! Allah! Allah, cứu con! Mẹ kêu Allah ầm ĩ. Hai người gia nhân nghe tiếng thét kinh hoàng của chủ, lính quỳnh quăng Phụng xuống, chạy tới khiến LyLy đặt nằm trên giường. Nàng tỉnh ngay sau đó! Đôi mắt từ từ mở ra... Mẹ Musa mừng quỳnh chạy tới bên nàng. Nhưng mẹ vụt thối lui, vì bị tia mắt chất chứa muôn ngàn hờn oán chiếu thẳng vào mắt mẹ. Tia mắt ấy không khác gì lưỡi gươm sáng quắc, đờng đờng sát khí, khiến mẹ chùng chân không dám bước tới, cũng không dám nhìn!

Mẹ quay mặt ra lệnh cho hai đầy tớ:

- Bồng nó lên căn phòng số 7, rồi đến phòng tao lấy áo đẹp mặc cho nó. Phải chải tóc trang điểm nó thật lộng lẫy. À, nhớ tắm nước hoa khắp thân mình nó trước khi mặc xiêm y.

Mẹ gia nhân cung kính nói:

- Dạ! Dạ! Chúng tôi sẽ làm y theo lời bà chủ dặn.

Người tớ gái lại lên tiếng hỏi:

- Còn các cô này bà chủ tính sao?

- Mặc kệ tụi nó! Nửa ngày sau chúng sẽ trở lại bình thường. Cứ để chúng nghỉ thêm một ngày không phải tiếp khách.

- Dạ! Tôi biết rồi, thưa bà chủ.

Không chờ nghe người tớ gái dứt câu, mẹ quày quả bước đi. Hai gia nhân của mẹ, kẻ bợ mình, kẻ bợ chân, khệ nệ ôm LyLy lên tầng trên và đưa vào gian phòng chường bày đẹp đẽ không khác gì khách sạn hạng sang. Mùi nước hoa thơm phức cả phòng! Sau khi đặt LyLy lên giường, con đầy tớ bỏ chạy ngay. Có lẽ nó đi qua phòng chủ lấy áo đẹp, trong khi mẹ gia nhân cởi y phục LyLy đang mặc quăng ra. Mẹ nhìn nàng từ đầu đến chân, rồi chép miệng nói:

- Allah! Allah! Một con gà mái tơ đẹp như vậy hèn gì bà chủ chẳng điên đảo sợ mất!

Mẹ vừa nói vừa lấy lọ nước hoa thoa khắp thân thể nàng, miệng xuyết xoa:

- Allah! Allah! Trong đời tôi chuyên nghề phục vụ các nàng, chưa hề sờ vào lớp da nào mịn màng êm dịu như vậy! Chao ôi! Chẳng rõ con cháu nào của Allah được diễm phúc

hưởng nàng này đây?

LyLy không khác gì kẻ sắp chết, hồn xác lững lờ, tâm trí không còn tỉnh táo để nghe thấy, hay cảm biết mọi việc xảy ra... Con đầy tớ trở lại, trên tay ôm chiếc áo thật lộng lẫy bằng the mỏng, có kết kim loại nhân tạo lóng lánh nhiều màu sắc. Nghe mẹ gia nhân xuyết xoa lảm nhảm một mình, nó cười khúc khích:

- Đừng nói là mẹ! Bà chủ cũng từng ngẩn ngơ trước sắc đẹp của nàng ta đó. Người đẹp như vậy nên tôi nghe nói hôm rày bà chủ để dành. Bữa nay sờ dĩ đưa cô ta lên là vì chốc nữa sẽ có quan lớn từ xa tới. Quan lớn báo trước là chỉ gặp kiều nữ Châu Á mà thôi. Bởi thế hôm rày đàn ông trong vùng muốn gặp mà bà chủ giấu nhem không cho ai thấy.

- Vậy chắc quan lớn phải trả giá mắc lắm phải không?

- Đương nhiên rồi! Chắc là gấp năm gấp mười lần các nàng kia. Cũng có thể nhiều hơn nữa! Ai mà đoán được cơ trí làm ăn của bà chủ? Bà nói: Càng rao giá mắc, càng làm khó, thiên hạ càng tò mò. Bởi vậy hôm rày người ta đồn rùm lên là: «Ở động tiên Musa có nàng kiều nữ dung nghi tuyệt thế, sắc đẹp có một không hai trên đời». Tiếng đồn mỗi ngày một lan rộng, khơi động tính hiếu kỳ của thiên hạ khắp nơi, làm náo nức khách đa tình gần xa. Ai cũng muốn chiêm ngưỡng dung nhan, ôm ấp người đẹp, bất cứ giá nào! Phen này bà chủ của chúng ta giàu to!

Nó vừa cười vừa nói, vừa phụ mẹ gia nhân mặc xiêm y cho LyLy. Xong việc cả hai đặt nàng ngồi tựa bên thành giường, kẻ chải đầu, người thoa phấn...

LyLy không khác gì người nộm, ánh mắt lờ đờ, để mặc tình cho hai gia nhân của mẹ Musa tô trét phấn son. Thành linh có tiếng chân chạy dồn dập ngoài hành lang và tiếng mẹ Musa réo con đầy tớ và mẹ gia nhân:

- Sahara! Madmond! Hai người trang điểm cho nàng ta xong chưa? Hai đưa ra khỏi phòng, mau lên! Quan lớn đã đến nơi rồi!
Mụ gia nhân và đưa tớ gái nghe tiếng chủ réo lên, liền tức tốc chạy ra khỏi phòng.
Không rõ trạng thái tinh thần của LyLy vào lúc đó như thế nào? Chỉ biết mắt nàng nhắm lại, toàn thân đờ đẫn như xác không hồn.

Đúng vào lúc ấy bên ngoài có một toán đàn ông năm người xô cửa đi vào. Người đi đầu dáng điệu oai vệ, có lẽ là cao cấp trong bọn, hất hàm hỏi mụ Musa:

- Nàng ấy đâu? Có đúng là kiều nữ Á Châu ta tìm kiếm chứ?

Trước người ấy, mụ Musa không còn là mụ Tú bà oai vệ hồng hách thường ngày. Mụ chấp tay cúi đầu, lắp bắp nói:

- Thưa Sheikh (Tộc Trưởng)! Nàng của tôi... đúng là một kiều nữ Á Châu giống như quan lớn tìm kiếm mà. Tôi chưa từng thấy cô gái nào đẹp như nàng ta. Xin mời quan lớn theo tôi vào phòng số 7. Tôi đã sửa soạn cho nàng xong, đang chờ hầu tiếp quan lớn...

Mụ vừa nói vừa hấp tấp chạy trước dẫn đường quan Sheikh. Bốn người đàn ông theo ông ta cũng bước gập theo sau. Đến cửa phòng, Musa vụt đứng chặn lối đi, nói:

- Tôi nghĩ, chỉ một mình quan lớn vào phòng thôi. Các quan còn lại... tôi xin đưa vào phòng khác.

Nhưng người đàn ông, mà mụ gọi là Sheikh, làm như không nghe lời mụ nói, xô mụ qua một bên để cả bọn ủa vào trong... Bọn người vụt đứng sững lại nhìn trân trối mỹ nữ trong lớp áo sặc sỡ Ả Rập. Lưng cô ta tựa lên cái gối to lớn đặt trên thành giường, mắt nhắm lại như ngủ... Bỗng nhiên ba bốn cái miệng xôn xao:

- Tôi trông quả giống nàng ấy, nhưng có chút là lạ.

- Có lẽ vì nàng trang điểm và ăn mặc Ả Rập nên trông khác lạ thôi.

- Phải! Tuy nhìn bề ngoài thấy lạ, nhưng dung nhan ấy chỉ có thể là nàng ta mà thôi.

- Alwan nói đúng đấy. Tôi cũng nhận là nàng. Chắc chắn là nàng không nghi ngờ gì nữa, thưa Sheikh!

- Thế à? Nếu các người ai cũng quyết chắc là nàng, thì chúng ta không còn nghi ngờ gì nữa.

Ông ta dứt lời, bỗng chấp tay nghiêng mình trước LyLy, kính cẩn nói:

- Saheba Assamahat (nương nương)! Chúng tôi tìm nương nương khắp nơi và đã nhiều ngày. Nay may mắn tìm ra nương nương, tôi xin phép rước nương nương khỏi động này.

Những câu nói không đầu không đuôi xôn xao bên tai dường như xúc động đến thần kinh của LyLy. Nàng nghe như họ đang bàn tán về mình, tuy mắt vẫn nhắm, nhưng tâm trí vẫn không bỏ sót lời nào của họ. Chừng nghe như kẻ nào đó nói chuyện y như nói với mình, lại gọi là Saheba Assamahat, tiếng Ả Rập dành cho phu nhân các vương tộc. Nàng lấy làm lạ, mở mắt ra... Năm gương mặt đàn ông trước mắt hình như LyLy đã gặp ở đâu, mà nhất thời nàng không nhớ ra? Nhìn bộ quân phục màu đen của họ, LyLy mới chợt nhớ đến nhóm quan quân hầu cận thế tử Hassan, mà nàng gặp ở khách sạn «Paradise» vào đêm bị bắt cóc.

Rõ ràng người đứng đầu trong nhóm bữa nay chính là người đàn ông điệu nàng đến trước mặt thế tử Hassan hôm ấy. Dựa câu nói của ông ta khi nãy, thì sau đêm nàng mất tích, nhóm người này đã truy lùng khắp nơi để tìm kiếm nàng. Và có lẽ họ nghi ngờ nàng bị bắt đưa vào động mã dâm, mới giả vờ yêu sách với mụ Tú bà: «chỉ muốn gặp kiều nữ Á Châu mà thôi!».

Thật là phúc đức chín đời của ông bà cha mẹ nàng để lại! Giữa lúc nguy cơ, tám thân suýt bị vùi dập vào chốn sinh lầy, bỗng nhiên nàng được cứu! Còn nỗi vui mừng nào hơn? LyLy muốn khóc, muốn cười, muốn hét lên... để tỏ nỗi vui mừng hoan hỉ và cũng muốn nói đôi lời cảm ơn họ. Nhưng toàn thân nàng vẫn rữ rịt, gân cốt như đứt lìa, cả miệng cũng không mở ra được, âm thanh phát ra không nổi! Nàng chỉ biết nhìn họ bằng ánh mắt cảm kích, xen lẫn đau khổ. Người đàn ông đầu đàn, tức vị Tộc Trưởng, như nhận ra điều kỳ lạ, quay mặt hỏi đám tùy tùng:

- Nương nương hiểu biết Ả Rập, thái độ ung dung, ăn nói khí khái. Sao bữa nay nàng lờ đờ ngơ ngẩn kỳ lạ vậy? Có đúng thật là nàng không? Các người cảm thấy ra sao?

Một người trong bọn nhíu mày nghĩ ngợi rồi nói:

- Tôi thấy thần sắc nàng không bình thường. Hay là Musa đã làm gì nàng?

Mọi người cùng gục gật đầu, cho rằng người họ đoán đúng. Vị Tộc trưởng sắc mặt giận hằm hằm, nhìn ra phía cửa, lớn tiếng gọi:

- Musa! Người vào đây cho ta hỏi.

Mụ Tú bà này giờ đứng lấp ló trước cửa phòng, không dám đi vào, cũng không dám bỏ đi chỗ khác. Nghe quan lớn gọi, mụ khép nép bước vào, đầu cúi xuống, chớ không dám ngẩng mặt nhìn lên.

- Ta hỏi người! Từ khi người rước nàng về đây, người có bắt nàng tiếp khách của người không?

- Bầm... Bầm quan lớn! Tôi... tôi chưa bắt nàng tiếp ai. Tôi... tôi để dành...
- Vậy người có hành hạ đối xử hung bạo với nàng không?
- Bầm quan! Nàng ta đẹp như vậy, tôi làm gì hành hạ cô ta. Quan nhìn kỹ nàng coi...

Vị Tộc Trưởng bỗng thét lên, ngắt lời cụ Musa:

- Người còn dám bảo ta nhìn kỹ à? Mau khai rõ người đã làm gì khiến nàng dờ dẩn thất thần như vậy? Người hành hạ nàng bắt tiếp khách phải không?

Giọng nói của ông ta hết sức giận dữ, cụ Musa kinh hãi lắp bắp:

- Bầm... bầm... bầm quan! Thú thật vì nàng quá đẹp, tôi... tôi muốn giữ nàng để chọn người xứng đáng nên chưa bắt tiếp khách... Trước khi quan lớn đến đây chắc đã nghe biết điều này?
- Dĩ nhiên ta có nghe! Bởi thế ta chưa đốt cái động như nhóp của người. Nếu ta biết được nàng bị người đánh đập, hay đã bị tên nào đụng tới, ta sẽ giết tên đó và giết luôn người, rồi đốt cái động này ra tro!
- Nghe câu nói ấy, cụ Musa đứng không vững, hai chân cụ sụm xuống, cụ vái lia lịa như vái Allah:
- Bầm Sheikh. Thật tình con chưa cho ai đụng đến nàng. Con cũng không dám làm... gì nàng...

Nghe cụ đổi xưng hô, xưng con, vị Tộc Trưởng cười khẩy nói:

- Thôi im đi! Người đừng làm bộ làm tịch nữa! Ở đây ai không biết người là cụ chẳng tinh. Ta chắc chắn người đã dờ dẩn khiến nàng quá kinh hãi thần sắc mới như thế. Mau khai thật, nếu chưa muốn ta cắt cái đầu của người xuống.

Người ARập có lưỡi dao hình cong cong như lưỡi hái, thời xưa mỗi khi ra trận dùng nó để cắt cổ kẻ thù rất sắc bén. Sau câu hăm dọa, ông ta phóng tới chụp vai cụ Musa kéo đứng lên một cách hùng hổ. Cụ Musa thất kinh hồn vía, ú ớ nói:

- Nàng không sao... Nàng sẽ tỉnh... Nửa ngày nàng sẽ tỉnh...
- Chắc là người đã bỏ thuốc trong thức ăn để kềm chế nàng, bắt nàng tiếp khách phải không?

Bị nói trúng tim đen, mặt cụ trắng bạch như tờ giấy, lưỡi dờ ra không biện bạch cãi chối gì được. Vị Tộc Trưởng thấy thần sắc của cụ, biết mình đoán đúng, cơn giận càng tăng, quát lên:

- Giá như người khách hôm nay không phải là ta, tức là người đem nàng dâng cho khách làng chơi, phải không?
- Bầm... bầm...
- Người có biết nàng là người mà Thế tử Hassan, con trai độc nhất của Lãnh Chúa, si mê thương nhớ không?

Câu nói này của vị Tộc Trưởng khiến LyLy nhìn sững ông ta. Còn cụ Musa mặt mày giống như xác chết, lằm bằm trong cổ họng:

- Thế tử! Thế Tử!

Đôi mắt cụ trợn trừng lên khi lập hai tiếng "Thế tử", rồi toàn thân cụ run lên bần bật. Cụ kêu lên the thé:

- Chết con rồi, Allah ôi!

Vị Tộc Trưởng không thèm nhìn cụ, tiếp tục nói:

- Bọn người bắt cóc nàng, nàng mất tích khiến Thế Tử lo lắng thành bệnh. Người biết tội người bị xử thế nào không?

Cụ Musa vụt sụm xuống lạy như tế sao:

- Bầm Sheikh, xin tha tội chết cho con. Con thật tình không biết nàng là của... Thế tử! Con mua nàng ở chợ bán đấu giá...
- Chợ đấu giá ở đâu? Ai bán? Thời buổi này bọn nào dám mua bán người? Ta hỏi câu nào, người đáp rành mạch câu đó. Nếu nói lời nào gian dối ta sẽ cắt cổ người.
- Bầm quan! Con xin nói thật. Có một lão già đem nàng ấy đến chợ đấu giá ở cận biên giới Oman. Con may mắn mua được nàng đem về đây.
- Vậy lão già ấy tên gì? Nhà cửa ở đâu? Ta nhất định truy lùng bắt bọn gian tặc bắt cóc người về trị tội.
- Con không biết tên, cũng không biết chỗ ở của lão. Nhưng chắc lão không ở trong vùng...

Vị Tộc Trưởng lại thét lên, ngắt câu nói của Musa:

- Người lại muốn dối quanh để che giấu bọn gian tặc phải không?
- Allah! Có Allah chứng dám! Con không dám dối gạt Sheikh đâu!

Cụ nói câu ấy nước mắt chảy dài, toàn thân run bần bật vì quá sợ hãi. Vị Tộc Trưởng thấy thái độ của cụ, hứ một tiếng khô khan, rồi trừng mắt hỏi tiếp:

- Vậy người trả cho lão ấy bao nhiêu tiền để mua nàng?
- Bầm con phải trả cho lão những... 100.000 Dirham.
- Hả? Người mua với giá 100.000 DH? Người nói láo!

- Bẩm Sheikh! Nàng xinh đẹp đến Thế Tử cũng động lòng yêu quý. Giai nhân là vô giá, thì con dù phải mua với giá bao nhiêu cũng không mắc, huống hồ chỉ 100.000 DH?

Tuy không cử động và mở miệng được, song LyLy vẫn nghe rõ đối đáp của mẹ Tú bà và người hầu cận của thế tử Hassan. Định bụng khi nàng nói được sẽ cho họ biết sơ về lão Kamil và phiên chợ nô lệ. Chừng nghe mẹ Musa nói phóng đại về số tiền trả lão Kamil để mua nàng. Nàng tức giận nhìn mẹ, rồi nhìn vị Tộc Trưởng, muốn bảo ông ta đừng tin lời mẹ, nhưng không nói được, lòng uất ức, nước mắt ứa ra...

Mẹ Musa tuy sợ chết đến đổi đứng không vững, nhưng nghề của mẹ không thể mua bán lỗi, nên mẹ liều chết phóng đại con số 10 lần hơn số tiền mẹ trả cho lão Kamil. Mẹ định ninh việc khai gian này không ai biết được mà tố cáo với quan Sheikh. Mẹ quên mất LyLy chứng kiến phiên chợ bán đấu giá mình hôm đó, nên mới bạo gan đòi số tiền to. Musa quả thật quỷ quyết gian manh, giả vờ nhắc "người đẹp vô giá". Nhất là người của Thế Tử đem lòng yêu thương càng không thể trị giá rẻ mạt như hạng nô lệ bình thường, khiến vị Tộc Trưởng đành phải nín im. Chỉ vì ông ta không dám hạ giá người đẹp mà Thế tử của ông đem lòng yêu quý. Dù ông dư biết mẹ Tú Bà không thể nào xuất một số tiền lớn như vậy để mua gái đem về động của mẹ. Ông bực mình nhưng không dám cù cựa giá cả, bèn quay sang người phụ tá bảo nhỏ:

- Mẹ này vừa gian vừa khôn, ta đành phải hoàn tiền cho mẹ để đem nương nương khỏi động. Trong khi tôi đưa nương nương ra xe, cũng để lấy tiền trả mẹ, các người lục soát hết các phòng coi có gì khả nghi không? Xem giấy tờ hành nghề của mẹ có hợp pháp không?

Người phụ tá gật đầu, phát tay ra hiệu ba người trong bọn theo ông ta. Vị Tộc Trưởng hất hàm bảo mẹ Musa:

- Người bảo bọn gia nhân đưa nàng ra xe của ta! Sở dĩ ông ta không dám đích thân bồng bế LyLy ra xe, vì Thế Tử của ông ta đã đem lòng yêu quý nàng, nên ông không dám đụng chạm đến người đàn bà của chủ. Người Ả Rập nam nữ thọt thọt bất thân còn kỹ hơn dân Á Châu. Đàn bà của họ chỉ có chồng mới nhìn thấy dung nhan và đụng chạm được mà thôi.

Musa nghe Tộc Trưởng ra lệnh mang LyLy ra xe, mà không nói vụ trả tiền, mẹ muốn nhắc mà không dám nói ra, mặt mày bí xị. Vị Tộc Trưởng như nhìn rõ ruột gan của mẹ, cười khẩy nói:

- Ta vừa nói gì người nghe rõ chứ? Mau bảo mấy con hầu đưa nàng ra xe! Mẹ theo ta ra đó lấy tiền.

Nghe được chữ "tiền", mẹ tươi ngay sắc mặt, hí hửng réo bọn gia nhân:

- Madmond! Hamida! Hai người mau bồng nương nương ra xe của quan Sheikh.

Khi hai mẹ gia nhân vào phòng mang LyLy ra xe, LyLy biết mình đã thoát cảnh đoạn trường của nàng Kiều, lòng xúc động mãnh liệt! Trong giây phút mừng tủi đó, bỗng nhiên nàng nhớ đến Loan, Phụng, và Mẫn. Nàng không thể nào nhẫn tâm đi một mình mà không cứu họ. Lúc hai gia nhân đặt nàng ngồi vào xe, bốn người đàn ông đi theo vị Tộc Trưởng cũng đã trở ra báo cáo:

- Chúng tôi đã lục soát khắp các phòng, không thấy vụ gì khả nghi. Mẹ Musa có giấy phép mở nhà điếm, nên chúng ta không có cơ bắt mẹ.

Nghe mấy lời báo cáo của nhóm thuộc hạ vị Tộc Trưởng, LyLy muốn cho họ biết mẹ Musa còn có căn hầm bí mật và hiện có ba cô gái Việt bị ép bức làm mãi dâm. Nhưng nàng không nói được, chỉ đưa mắt cầu cứu vị Tộc Trưởng. Đương nhiên ông ta không thể hiểu ý nàng! Thấy thần sắc nàng khẩn trương, ông hiểu lầm nàng lo sợ việc ông ta mang nàng đi, nên nói trấn an:

- Xin nương nương an tâm! Tôi đưa nương về lâu đài của Thế Tử. Ở đó nương nương sẽ là bà hoàng, có gia nhân tôi tớ hầu hạ. Sau hôn lễ, nương nương sẽ là vợ thứ hai của Thế Tử.

«Sau hôn lễ, nương nương sẽ là vợ thứ hai của Thế Tử». Câu nói đó không khác gì tiếng sét nổ ngang tai, LyLy chói với kinh hoàng tưởng chừng như đất trời sụp đổ! Nàng muốn vùng đứng dậy hét lên, nhưng toàn thân vẫn chưa nhúc nhích được, âm thanh vẫn không thể phát ra, thần kinh thêm một lần giao động tột đỉnh! Nàng ngất đi và không còn biết gì nữa...

(Hết Chương Một)

* * *

Mời Đón đọc Chương hai «**LL12 với cuộc hôn nhân lạ lùng trên sa mạc.**»